

**TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ,
BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG, ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ TỪ KẾT QUẢ KIỂM TOÁN NĂM 2020**

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
1.	Thủ tướng Chính phủ	Chuyên đề công tác quản lý nợ công năm 2019	<p>1. Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tỉnh Kon Tum rút kinh nghiệm trong việc: Tham mưu phê duyệt kế hoạch vay, trả nợ năm 2019 tại tỉnh Kon Tum, trong đó tổng mức vay trong năm cao hơn dự toán tổng mức vay đã được Quốc hội quyết định.</p> <p>2. Giao Bộ Tài chính và các bộ, ngành có liên quan tiếp tục cơ cấu lại nợ công theo hướng bền vững hơn, mặt khác phải nâng cao hơn nữa hiệu quả vay nợ của Chính phủ cho đầu tư phát triển; kiểm soát chặt chẽ các chỉ tiêu an toàn nợ (đặc biệt chỉ tiêu nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Chính phủ) trong phạm vi chỉ tiêu an toàn nợ được Quốc hội cho phép.</p>
2.	Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Báo cáo kiểm toán quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2019	<p>1. Chỉ đạo Bộ Tài chính phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương có giải pháp đẩy mạnh thực hiện việc giải ngân, sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí chi bảo vệ môi trường, chi sự nghiệp khoa học và công nghệ đã được ưu tiên bố trí dự toán chi; có giải pháp và chế tài để khắc phục tình trạng chi chuyển nguồn quá cao và liên tục tăng hàng năm. Chấn chỉnh các trường hợp cơ quan, đơn vị đã tiếp nhận, sử dụng kinh phí viện trợ nhưng không quan tâm tổng hợp báo cáo kịp thời Bộ Tài chính để xử lý theo quy định.</p> <p>2. Chỉ đạo Bộ Tài chính rà soát, trình Chính phủ báo cáo cấp có thẩm quyền để thống nhất các quy định về chuyển nguồn giữa Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 và Luật NSNN 2015 nhằm đảm bảo phản ánh đúng tình hình triển khai thực tế đối với các khoản viện trợ không hoàn lại đã xác định cụ thể nhiệm vụ chi.</p> <p>3. Chỉ đạo Bộ Tài chính thực hiện các kiến nghị</p> <p>(1) Về xử lý tài chính</p> <p>(i) Báo cáo Chính phủ trình Quốc hội xem xét, quyết định điều chỉnh giảm dự toán chi thường xuyên, đồng thời tăng tương ứng dự toán chi đầu tư phát triển năm 2019 của Bộ Tài chính 2.239,9 tỷ đồng để quyết toán</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			<p>trong năm 2019 là 1.065 tỷ đồng, chuyển nguồn sang năm 2020 là 1.174,9 tỷ đồng.</p> <p>(ii) Kiểm tra, rà soát báo cáo Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, báo cáo Quốc hội xem xét bổ sung dự toán chi năm 2019 đối với nguồn viện trợ không hoàn lại đã thực nhận trong năm 2019 nhưng chưa có dự toán 1.626,3 tỷ đồng để quyết toán chi chuyển nguồn sang năm 2020 và quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí theo quy định.</p> <p>(2) Chấn chỉnh công tác quản lý tài chính công, tài sản công</p> <p>(i) Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với việc chậm ban hành thông tư hướng dẫn, sửa đổi hạch toán hoàn trả các khoản thu NSNN; đồng thời khẩn trương ban hành thông tư hướng dẫn, sửa đổi phù hợp với quy định của Luật quản lý thuế, Luật ngân sách nhà nước để thực hiện thống nhất, đồng bộ giữa các cấp ngân sách.</p> <p>(ii) Tổ chức rút kinh nghiệm về việc: (i) Lập báo cáo Quyết toán NSNN năm 2019 chậm so với quy định; (ii) Chưa thực hiện báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất về kết quả phân bổ, sử dụng số tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách trung ương năm 2019 theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị quyết 936/NQ-UBTVQH14 ngày 05/5/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.</p> <p>(iii) Nghiên cứu xây dựng: cơ chế nộp và tỷ lệ nộp NSNN đối với số chênh lệch thu chi từ hoạt động nghiệp vụ ngân quỹ; quy định, hướng dẫn về phương pháp, cách thức tính và lập dự toán hỗ trợ bổ sung có mục tiêu để bù mặt bằng chi cho NSDP.</p> <p>4. Chỉ đạo Bộ KH&ĐT chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ:</p> <p>(i) Giao kế hoạch vốn NSTW cho một số dự án tại các địa phương chưa phù hợp phạm vi, đối tượng của Chương trình 266,397 tỷ đồng.</p> <p>(ii) Bổ sung vốn dự phòng NSTW chậm dẫn đến các địa phương không thể triển khai phân bổ được trong năm 2018 nên phải kéo thời hạn giải ngân đến hết 31/12/2020 số tiền 2.097 tỷ đồng, làm giảm hiệu quả sử dụng vốn dự phòng.</p> <p>(iii) Phân bổ nguồn dự phòng NSTW cho một số dự án đã được ghi vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và được phân bổ vốn song chưa đủ so với kế hoạch vốn trung hạn, dự án đã được ghi vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 nhưng chưa được bố trí vốn hàng năm và giao cho dự án thuộc nhiệm vụ chi của NSDP trong khi chưa làm rõ việc địa phương đã sử dụng dự phòng nguồn ngân sách cấp mình để thực hiện nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu theo quy định tại tiết b</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			<p>khoản 2 Điều 10 Luật NSNN.</p> <p>(iv) Bố trí dự toán năm cho các dự án chưa đủ điều kiện (dẫn đến dự toán chi đầu tư phát triển chưa phân bổ là 16.861,168 tỷ đồng); giao kế hoạch vốn chậm, nhiều lần sau thời điểm 20/12/2018 chưa phù hợp với quy định tại khoản 6 Điều 66 Luật Đầu tư công.</p>
3.	Bộ Công Thương	Dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1; Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Trung tâm Điện lực Sông Hậu 1	Xem xét hướng dẫn Tập đoàn Dầu khí Việt Nam giải quyết một số vướng mắc trong thực hiện hợp đồng EPC
4.	Bộ Công Thương	Dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy nhiệt điện Long Phú 1; Dự án đầu tư các hạng mục Cơ sở hạ tầng Trung tâm điện lực Long Phú	Trên cơ sở các phương án do Tập Đoàn Dầu khí Việt Nam lập, tham mưu Thủ tướng Chính phủ về các phương án triển khai dự án đưa vào sử dụng, đạt hiệu quả, hiệu lực của nhà máy.
5.	Bộ Giao thông vận tải	Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020 (Diễn Châu - Bãi Vọt; Nha Trang	<p>1. Xem xét phê duyệt điều chỉnh dự toán làm căn cứ thương thảo giá trị hợp đồng tránh thất thoát ngân sách nhà nước.</p> <p>2. Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc: thẩm định, phê duyệt gói thầu tư vấn khảo sát thiết kế, lập báo cáo nghiên cứu khả thi và gói thầu tư vấn thiết kế kỹ thuật và dự toán áp dụng đơn giá ca máy không phù hợp, thiếu hệ số điều chỉnh nhân công, máy của công tác khảo sát địa chất, ngoài ra còn một số mục trong dự toán lập chưa đủ căn cứ còn đang tạm tính; Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thiếu nội dung dự kiến phân bổ nguồn vốn sử dụng theo tiến độ; thiếu thời hạn sử dụng công trình quy định...</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		- Cam Lâm; Cam Lâm - Vĩnh Hảo; Vĩnh Hảo - Phan Thiết)	3. Tăng cường công tác giám sát đầu tư và hướng dẫn thực hiện đối với các chủ đầu tư dự án nhằm nâng cao hiệu quả trong việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước.
6.	Bộ Giao thông vận tải	Hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư các dự án đường sắt và đường bộ quan trọng, cấp bách theo Nghị quyết 556/NQ-UBTVQH14 ngày 31/7/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội	<p>1. Chỉ đạo các chủ đầu tư và đại diện chủ đầu tư: Xem xét, chỉ đạo lập phương án xử lý ray P43 còn lại tránh lãng phí vốn đầu tư đối với các dự án đường sắt.</p> <p>2. Chấm dứt việc đầu tư các hạng mục nằm trong phạm vi hành lang an toàn giao thông đường sắt. Đồng thời có phương án xử lý dứt điểm việc giải phóng hành lang an toàn giao thông đường sắt theo quy định.</p> <p>3. Xem xét sự cần thiết đầu tư 20km còn lại của Dự án Quốc lộ 4 đoạn qua đèo Tây Côn Lĩnh (Km368-Km388) và đoạn Km58+760-Km66+600 của Dự án Quốc lộ 3B để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.</p> <p>4. Rà soát và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định đối với việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng số vốn còn thừa so với mức vốn dự kiến tại Dự án Quốc lộ 25 (119.798 triệu đồng), Dự án Quốc lộ 4 đoạn nối Hà Giang - Lào Cai (90.491 triệu đồng) ...; - Xử lý nợ đọng XDCB của Dự án Quốc lộ 4 đoạn nối Hà Giang - Lào Cai và Dự án Quốc lộ 3B; - Bố trí kế hoạch vốn để thu hồi vốn ứng trước 1.600 triệu đồng; Phương án sử dụng số vốn còn thừa của các dự án (Dự án Quốc lộ 4 đoạn nối Hà Giang - Lào Cai, Dự án thành phần 2 Quốc lộ 25, Dự án Quốc lộ 3B và Dự án tuyến Quản Lộ - Phụng Hiệp). <p>5. Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với các tồn tại trong công tác phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt điều chỉnh dự án không phù hợp với phương án sử dụng vốn đã báo cáo UBTVQH tại Tờ trình số 168/TTr-CP (Dự án Quốc lộ 4 đoạn nối Hà Giang - Lào Cai, Dự án Quốc lộ 3B); - Chưa đề cập đến phương án xử lý ray P43 còn lại trong thuyết minh dự án đầu tư của các dự án đường sắt; - Phê duyệt cải tạo, xây dựng mới đường gom nằm trong hành lang an toàn giao thông đường sắt chưa phù hợp quy định của Luật Đường sắt; - Phê duyệt đầu tư bổ sung 01 đơn nguyên cầu Cái Nhúc khi chưa thực sự cần thiết trong giai đoạn 1.
7.	Bộ Giao thông vận tải	Dự án đầu tư xây dựng Phòng thí	1. Rút kinh nghiệm trong việc thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế và dự toán còn chưa đầy đủ căn cứ và còn sai sót.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
	tải	nghiệm trọng điểm - Bể thử mô hình tàu thủy thuộc trường Đại học Hàng hải Việt Nam	<ol style="list-style-type: none"> 2. Chấn chỉnh công tác giao kế hoạch vốn hàng năm dựa trên nhu cầu của đơn vị, đảm bảo tính kịp thời; điều chỉnh kế hoạch vốn trung hạn chưa theo hướng dẫn. 3. Tiếp tục bố trí đủ vốn ngân sách trung ương (trong nước) cho Dự án để được hoàn thành theo tiến độ được giao. 4. Chỉ đạo các đơn vị liên quan tính toán bổ sung thiết kế để đảm bảo chuyển vị của tường bê tông trong quá trình khai thác không lớn hơn $\pm 5\text{mm}$. 5. Xem xét phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đảm bảo phù hợp với tiến độ thực tế thi công. 6. Chỉ đạo các đơn vị liên quan tổ chức quyết toán điểm dừng đối với các khối lượng đã thi công tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc.
8.	Bộ Giao thông vận tải	Dự án đầu tư xây dựng cầu cạn đoạn Mai Dịch - Nam Thăng Long thuộc đường vành đai III - Thành phố Hà Nội	<ol style="list-style-type: none"> 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư và tổng mức đầu tư để làm cơ sở cho việc quản lý dự án đầu tư theo đúng quy định. 2. Trên cơ sở báo cáo của Ban QLDA Thăng Long, xem xét quyết định áp dụng nguồn chỉ số giá để làm cơ sở thanh quyết toán cho dự án. 3. Đối với khoản phí đầu cuối của Hiệp định vay đã thanh toán cho JICA: Chỉ đạo Ban QLDA Thăng Long và các đơn vị liên quan thực hiện thi công, giải ngân, hoàn thành Dự án theo đúng kế hoạch trong năm 2020 (năm trong thời hạn giải ngân gốc chưa được gia hạn quy định tại Hiệp định là trước 24/12/2023). Trên cơ sở đó thực hiện các thủ tục đề nghị JICA thanh toán lại một phần khoản phí đầu cuối (tương ứng khoảng 4.307 triệu VNĐ) theo quy định của Hiệp định vay VN13-P2. 4. Liên quan đến kế hoạch sử dụng phần vốn dư của Dự án để đầu tư các hạng mục dự án khác: Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo Ban QLDA Thăng Long đẩy nhanh tiến độ thực hiện các bước, thủ tục để đảm bảo có thể giải ngân phần vốn dư trong thời hạn giải ngân của Hiệp định (trước tháng 12/2023). 5. Chỉ đạo các Ban QLDA khi chấm xét thầu cần đặc biệt lưu ý kiểm tra các đơn giá cao bất thường so với đơn giá dự toán và đơn giá hạng mục công việc tương tự của các gói thầu khác để tăng tính hiệu quả của công tác chấm xét thầu. 6. Khi tham gia đàm phán Hiệp định vay vốn cho các dự án, cần lưu ý và có ý kiến với Nhà tài trợ để hạn chế tối đa được việc sử dụng chuyên gia tư vấn nước ngoài, sử dụng công nghệ mới khi không thật sự cần thiết, tăng hiệu quả sử dụng vốn.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			7. Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với những tồn tại trong công tác thẩm định và phê duyệt dự án; công tác thẩm định và phê duyệt thiết kế, dự toán như đã nêu tại Kết luận kiểm toán.
9.	Bộ Giao thông vận tải	Dự án đầu tư xây dựng tuyến Lộ Tè - Rạch Sỏi	1. Chỉ đạo Tổng công ty Cửu Long rà soát nhu cầu vốn của dự án để có giải pháp bố trí vốn kịp thời, phù hợp với tiến độ thực hiện dự án. 2. Chỉ đạo Tổng công ty Cửu Long và các bên liên quan thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.
10.	Bộ Giao thông vận tải	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận giai đoạn 1 theo hình thức Hợp đồng BOT	Chỉ đạo các tập thể, cá nhân liên quan rút kinh nghiệm đối với các tồn tại trong công tác thẩm định thiết kế, dự toán.
11.	Bộ Giao thông vận tải	Dự án đầu tư, cải tạo nâng cấp Quốc lộ 12 đoạn Km22 - Km66, tỉnh Lai Châu	Phối hợp với các bên liên quan khẩn trương bố trí vốn để tiếp tục triển khai thực hiện, hoàn thành dự án.
12.	Bộ Giao thông vận tải	Dự án thành phần đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối giữa đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình với Quốc lộ 1 thuộc Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A đoạn Đuan	Chỉ đạo Sở GTVT tỉnh Ninh Bình rà soát nhu cầu vốn của dự án để xác định cụ thể số vốn dự và khẩn trương báo cáo Thủ tướng Chính phủ để có phương án sử dụng số vốn dự.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		Vĩ - cửa phía Bắc và đoạn cửa phía Nam - Dốc Xây, tỉnh Ninh Bình	
13.	Bộ Giao thông vận tải	Dự án Tín dụng ngành Giao thông vận tải để cải tạo mạng lưới đường Quốc gia lần thứ 2	Chỉ đạo các đơn vị chức năng thuộc Bộ GTVT tổ chức rút kinh nghiệm liên quan đến các sai sót, tồn tại đã nêu đã nêu trong Báo cáo kiểm toán (công tác lập tổng mức đầu tư điều chỉnh, công tác khảo sát thiết kế, dự toán).
14.	Bộ Giao thông vận tải	Dự án Nâng cấp Quốc lộ 30, đoạn Cao Lãnh - Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm các tồn tại trong việc thẩm định, phê duyệt Tổng mức đầu tư và Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình.
15.	Bộ Giao thông vận tải	Dự án thành phần đầu tư xây dựng cầu Mỹ Thuận 2 và đường dẫn hai đầu cầu thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 và Dự án cải tạo, nâng cấp QL53 đoạn Trà	<ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm tra, rà soát kế hoạch giải ngân vốn của Dự án, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh kế hoạch vốn TPCP năm 2020 và giai đoạn trung hạn 2016 - 2020; 2. Chỉ đạo Ban QLDA7 và các đơn vị có liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án để công tác giải ngân vốn được thực hiện theo đúng kế hoạch; 3. Rút kinh nghiệm đối với những tồn tại trong công tác thẩm định và phê duyệt tổng mức đầu tư và dự toán; chậm phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu thầu và công tác giao kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 chưa phù hợp với nhu cầu kế hoạch vốn như đã nêu tại Báo cáo kiểm toán.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
16.	Bộ Giao thông vận tải	<p>Vinh - Long Toàn, tỉnh Trà Vinh</p> <p>Dự án đầu tư xây dựng nút giao Nam cầu Bính và Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp đường nối từ cầu Lạng Am đến cầu Nhân Mục, huyện Vĩnh Bảo</p>	<p>Chỉ đạo Cục Đường sắt Việt Nam cập nhật quy hoạch nút giao khác mức Nam Cầu Bính vào mạng lưới đường sắt.</p>
17.	Bộ Giao thông vận tải	<p>Dự án đầu tư nâng cấp tuyến đường Pháp Vân - Cầu Giẽ, thành phố Hà Nội theo hình thức hợp đồng BOT</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Yêu cầu Nhà đầu tư và các bên liên quan rà soát làm rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan chậm tiến độ các gói thầu thuộc dự án để có căn cứ xử lý theo quy định. 2. Đàm phán, điều chỉnh Phụ lục hợp đồng BOT số 05/PLHD-51/HĐ.BOT-BGTVT ngày 02/7/2019 đảm bảo nguyên tắc tài chính của dự án đầu tư và hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người dân. 3. Phối hợp với Công ty cổ phần BOT Pháp Vân- Cầu Giẽ và các bên liên quan làm rõ theo quy định các vấn đề vướng mắc phát sinh thực tế trong quá trình thực hiện Dự án để làm cơ sở điều chỉnh phương án tài chính như: (i) Vướng mắc với Ngân hàng về việc thanh toán trả trước hạn gốc vay; (ii) Việc hoàn thuế GTGT của dự án trong giai đoạn đầu tư; (iii) Chi phí đầu tư của dự án được thanh toán bằng nguồn khác (tiền doanh thu thu phí); (iv) Xác định cụ thể chi phí vay trong thời gian xây dựng theo quy định; (v) Lưu lượng xe thực tế và các chi phí phát sinh trong thời gian vận hành dự án; (vi) Chênh lệch lãi tiền gửi với chi phí lãi vay. 4. Căn cứ vào kết quả kiểm toán và các chỉ tiêu thay đổi giữa thực tế phát sinh so với phương án tài chính trong Hợp đồng BOT gốc để điều chỉnh phương án tài chính, thời gian hoàn vốn của Dự án khi phê duyệt Báo cáo quyết toán công trình hoàn thành, trong đó lưu ý việc điều chỉnh mức phí dịch vụ sử dụng đường bộ phù hợp với lưu lượng xe nhưng không làm tăng thời gian thu phí. 5. Thỏa thuận với Công ty cổ phần BOT Pháp Vân - Cầu Giẽ về giá vé phù hợp với thực tế doanh thu thu

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			<p>phí; xem xét chưa tăng giá vé theo hợp đồng BOT nếu doanh thu thu phí của dự án vẫn đảm bảo theo phương án tài chính để đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người dân.</p> <p>6. Chỉ đạo Công ty cổ phần BOT Pháp Vân- Cầu Giẽ và các bên liên quan triển khai hệ thống kiểm soát trọng tải xe trên tuyến đường cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ nhằm bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông tuyến đường và đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến đường cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ theo nội dung Văn bản số 9921/BGTVT-ATGT ngày 21/10/2019 của Bộ Giao thông vận tải.</p> <p>7. Để phát huy hiệu quả của dự án, giảm áp lực giao thông cho các phương tiện giao thông đi vào cửa ngõ thành phố Hà Nội, đề nghị phối hợp với UBND thành phố Hà Nội xem xét, nghiên cứu, quy hoạch đầu tư các tuyến đường kết nối với tuyến đường cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ và xem xét nghiên cứu tiếp tục mở rộng, nâng cấp đường cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ phù hợp với quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt theo Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ và quy hoạch phát triển mạng đường bộ cao tốc Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 01/03/2016.</p> <p>8. Phối hợp với Bộ, ngành liên quan xem xét, xử lý vướng mắc phát sinh trong quá trình vận hành dự án theo hợp đồng BOT nhưng chưa có quy định cụ thể để Nhà đầu tư và các bên liên quan thực hiện như: Vướng mắc trong quản lý, sử dụng dòng tiền hoàn vốn khi doanh thu thu phí thực tế tăng làm kết dư tiền thu phí nhiều nhưng khi hoàn trả vốn vay lại theo kế hoạch thu nợ của Ngân hàng cho vay.</p> <p>9. Chân chính, rút kinh nghiệm đối tập thể, cá nhân liên quan đến các tồn tại sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ký kết Phụ lục để điều chỉnh Hợp đồng BOT khi chưa điều chỉnh tổng mức đầu tư của dự án; việc sử dụng một số từ ngữ chưa hợp lý, không rõ ràng trong Phụ lục Hợp đồng BOT; - Ký phụ lục hợp đồng để điều chỉnh thời gian thực hiện hợp đồng, thay đổi tổng vốn đầu tư của dự án nhưng chưa xin ý kiến chấp thuận của Cơ quan cấp giấy chứng nhận đầu tư là Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
18.	Bộ Giao thông vận tải	Dự án hầm đường bộ qua Đèo Cả - Quốc lộ 1, tỉnh Phú Yên và tỉnh Khánh	<p>Đôn đốc Chủ đầu tư rà soát, điều chỉnh các hạng mục không đầu tư của Dự án và giá trị dự phòng tương ứng số tiền 445.769 triệu đồng; cập nhật phương án tài chính để phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án kịp thời, đầy đủ, phù hợp với các quy định hiện hành; ký các Phụ lục hợp đồng BOT bổ sung; tổ chức thẩm định dự toán và có văn bản thỏa thuận chi phí quản lý dự án để thực hiện thanh, quyết toán; đôn đốc Chủ</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		Hòa theo hình thức hợp đồng BOT và BT	đầu tư thanh, quyết toán kịp thời, phù hợp trên cơ sở đó thực hiện thống nhất, thỏa thuận quyết toán dự án hoàn thành với Chủ đầu tư.
19.	Bộ Giao thông vận tải	Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020	<ol style="list-style-type: none"> 1. Rút kinh nghiệm trong việc phê duyệt phạm vi phương án kỹ thuật thi công gói thầu rà phá bom mìn 6B chưa phù hợp theo quy định tại phụ lục D Thông tư 121/2012 TT-BQP ngày 12/11/2012 của Bộ Quốc phòng. 2. Làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí kế hoạch vốn để thu hồi vốn ứng theo đúng quy định. 3. Chỉ đạo Ban QLDA Thăng Long phối hợp với các đơn vị giải phóng mặt bằng các tỉnh (Đồng Nai, Bình Thuận) đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt các đoạn tuyến còn lại, sớm giải ngân vốn đầu tư làm tăng hiệu quả sử dụng vốn ngân sách nhà nước.
20.	Bộ Giao thông vận tải	Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn Đường bộ cao tốc trong tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020: Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cao Bồ - Mai Sơn; Mai Sơn - Quốc lộ 45; Quốc lộ 45 - Nghi Sơn; Nghi Sơn - Diễn Châu	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức phê duyệt điều chỉnh, bổ sung cơ cấu, giá trị TMĐT dự án phần bổ sung chi phí đền bù, GPMB, tái định cư theo quy định. 2. Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án cho phù hợp với thực tế làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện và triển khai các gói thầu, công việc còn lại của dự án.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
21.	Bộ Giao thông vận tải	Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cam Lộ - La Sơn thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020; Dự án phân kỳ đầu tư giai đoạn 1 - Xây dựng công trình đường Hồ Chí Minh đoạn La Sơn - Túy Loan, tỉnh Thừa Thiên Huế và thành phố Đà Nẵng theo hình thức hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT)	<p>1. Rút kinh nghiệm đối với tập thể và cá nhân đã để xảy ra các tồn tại, sai sót trong công tác thẩm định và phê duyệt dự án, công tác thẩm định và phê duyệt TKKT - dự toán;</p> <p>2. Trên cơ sở các kết luận và kiến nghị của KTNN, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 5766/VPCP-KTTH ngày 18/6/2018 về việc quản lý khoản vay Dự án đường Hồ Chí Minh đoạn La Sơn - Túy Loan theo hình thức BT, Bộ GTVT chỉ đạo cập nhật, rà soát, bổ sung các chỉ tiêu còn tạm tính trong phương án tài chính như KTNN đã nêu.</p>
22.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh	Rà soát kinh phí NSNN cấp bù miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí đào tạo và thực hiện giao dự toán phù hợp, để đơn vị đảm bảo kinh phí hoạt động đào tạo.
23.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Trường Đại học Cần Thơ	<p>1. Giảm trừ dự toán năm sau kinh phí cấp bù học phí sư phạm số tiền 5.951 triệu đồng.</p> <p>2. Rà soát phân loại đơn vị tự chủ, xem xét việc giao Trường Đại học Cần Thơ tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên.</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			3. Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, ký hợp đồng nghiên cứu khoa học cụ thể về phương thức khoán (khoán chi đến sản phẩm cuối cùng, khoán chi từng phần), tổng mức kinh phí và mức kinh phí khoán theo Thông tư liên tịch 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC.
24.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Trường Đại học Ngoại thương	1. Giao dự toán cho đơn vị theo thời gian quy định; rà soát, xác định cùng đơn vị trong việc phân bổ đúng, đủ số kinh phí cấp bù miễn giảm học phí. 2. Chỉ đạo và đôn đốc đơn vị thực hiện đầy đủ, kịp thời các ý kiến của KTNN.
25.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	Giao dự toán kinh phí cho đơn vị kịp thời và cần có sự kiểm tra, đối chiếu chặt chẽ đối với các nguồn kinh phí do NSNN cấp, tránh tình trạng cấp thừa để tiết kiệm chi cho NSNN hoặc cấp thiếu gây khó khăn cho đơn vị khi thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện rà soát đối với nội dung điều chỉnh kinh phí thường bài báo ISI, SCI, SCIE để khắc phục, tồn tại.
26.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư công và vốn viện trợ của Chính phủ Việt Nam dành cho Chính phủ Lào của các dự án tại Bộ Giáo dục và Đào tạo	Rút kinh nghiệm trong công tác thẩm định, phê duyệt thiết kế chưa phù hợp, dự toán lập chưa chính xác dẫn tới có nhiều thay đổi, điều chỉnh trong quá trình thực hiện.
27.	Bộ Kế hoạch và đầu tư	Tỉnh Hà Tĩnh	Chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính và các đơn vị có liên quan có phương án bố trí nguồn vốn để hoàn tạm ứng, ứng trước kế hoạch vốn theo nội dung tại Thông báo số 92/TB - VPCP ngày 12/3/2020 của Chính phủ
28.	Bộ Kế hoạch và đầu tư	Tỉnh Yên Bái	Bố trí vốn cho địa phương để thu hồi vốn tạm ứng (vốn sự nghiệp) 265.126 triệu đồng chưa thu hồi.
29.	Bộ Kế	Dự án đầu tư xây	Thực hiện điều chỉnh giảm số tiền 15.068,2 triệu đồng kế hoạch vốn ODA trung hạn giai đoạn 2016-2020

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
	hoạch và Đầu tư	dụng Phòng thí nghiệm trọng điểm - Bể thử mô hình tàu thủy thuộc trường Đại học Hàng hải Việt Nam	cho Dự án.
30.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Dự án tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - Ga Hà Nội	Tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ có phương án đảm bảo nguồn vốn của Dự án; bố trí đầy đủ, kịp thời số vốn ODA đáp ứng nhu cầu thực tế của dự án.
31.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Dự án Công âu thuyền Ninh Quới; Tiểu dự án 6 - Hợp phần 3 - Dự án Kiểm soát nguồn nước, thích ứng với biến đổi khí hậu vùng Nam Măng Thít, tỉnh Trà Vinh, Vĩnh Long; Dự án Hệ thống thủy lợi Bắc Bến Tre giai đoạn 1; Dự án Hệ thống thủy lợi Cái Lớn - Cái Bé giai đoạn 1	<p>1. Làm việc với Bộ Xây dựng để thống nhất các nội dung chi phí hạng mục chung công trình được ban hành theo mẫu số 05, Thông tư số 03/2015/TT-BKHĐT ngày 06/5/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư với chi phí đầu tư xây dựng được ban hành theo Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng để ban hành hướng dẫn cho thống nhất.</p> <p>2. Chỉ đạo Ban quản lý đầu tư xây dựng Thủy lợi 10, Cục Quản lý xây dựng công trình thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện kịp thời các kết luận, kiến nghị theo kết quả kiểm toán của KTNN.</p> <p>3. Phối hợp với UBND tỉnh Bến Tre, tỉnh Bạc Liêu xây dựng phương án quản lý vận hành, duy tu công trình sau khi bàn giao đưa vào sử dụng chính thức dự án Hệ thống Thủy lợi Bắc Bến Tre giai đoạn 1 và dự án Công Âu thuyền Ninh Quới, phải xác định được đơn vị quản lý, nhân lực và kinh phí vận hành, duy tu để công trình phát huy hiệu quả lâu dài.</p> <p>4. Chỉ đạo Ban quản lý đầu tư xây dựng Thủy lợi 10, Ban quản lý đầu tư xây dựng Thủy lợi 9 phối hợp với đơn vị tư vấn Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Thủy Lợi 2 kiểm tra, rà soát, đối chiếu hồ sơ khảo sát của 04 công (An Hóa, Tân Phú, Bến Ró và Thủ Cừ), hồ sơ thiết kế kỹ thuật BVTC của 02 công (An Hóa, Thủ Cừ) đã triển khai tại dự án hệ thống Thủy lợi Bắc Bến Tre giai đoạn 1, hiện đang đầu tư tại dự án Quản lý nước Bến Tre bằng nguồn vốn JICA mục đích để kiểm tra, sử dụng các kết quả khảo sát, thiết kế đã được Ban quản lý đầu tư xây dựng Thủy lợi 10 thực hiện, làm cơ sở thanh toán các chi phí tư vấn cho Công ty Cổ phần tư vấn</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			xây dựng Thủy Lợi 2 tránh để lãng phí ngân sách nhà nước.5. Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chưa đầy đủ các hạng mục so với quy mô đầu tư công trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 17/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ.
32.	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	Rút kinh nghiệm trong việc giao dự toán quỹ tiền lương cho các đơn vị vượt so với nhu cầu thực tế của đơn vị.
33.	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Chuyên đề việc quản lý và sử dụng kinh phí “Chương trình mục tiêu giáo dục nghề nghiệp - việc làm giai đoạn 2016-2020”	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chỉ đạo các cơ quan quản lý dự án thành phần triển khai kịp thời các nhiệm vụ để đảm bảo thực hiện đồng bộ mục tiêu đã phê duyệt. Kết thúc Chương trình thực hiện tổng kết đánh giá cụ thể các nội dung đạt được, xác định rõ nguyên nhân nội dung chưa đạt và chưa thực hiện báo cáo Thủ tướng Chính phủ. 2. Đề xuất đối với nhiệm vụ thực hiện CTMT giai đoạn tiếp phải có tính kế thừa; thực hiện thẩm định đề xuất phương án phân bổ cho các nội dung thuộc dự án thành phần đảm bảo theo tiêu chí và nguyên tắc đã xây dựng. 3. Chấn chỉnh và rút kinh nghiệm tập thể và cá nhân thuộc Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp trong việc xây dựng và ban hành các thông tư về mục thiết bị tối thiểu đào tạo theo Luật Giáo dục nghề nghiệp trong khi chưa hủy bỏ các Thông tư đã ban hành theo Luật Dạy nghề. 4. Phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương trong việc kiểm tra, giám sát thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu và việc phân bổ, giao dự toán, quản lý kinh phí của Chương trình theo quy định. 5. Đề nghị rà soát, đánh giá nội dung đã triển khai thực hiện khi kết thúc nội dung chuyên giao các bộ Chương trình, đào tạo bồi dưỡng giáo viên theo Quyết định số 371/QĐ-TTg ngày 28/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chuyển giao các bộ Chương trình; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý dạy nghề; đào tạo thí điểm các nghề trọng điểm cấp độ khu vực Asean, quốc tế” giai đoạn 2012-2015. 6. Đề nghị với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các địa phương bố trí, phân bổ kế hoạch vốn đầu tư cho các dự án để đảm bảo theo đúng tiến độ và kế hoạch vốn trung hạn của Dự án xây dựng Khoa dân tộc nội trú Trường cao đẳng Nghề công nghệ Việt - Hàn Bắc Giang; Dự án xây dựng Khoa dân tộc nội trú Trường cao đẳng nghề kỹ thuật công nghệ Tuyên Quang. 7. Chỉ đạo đối với cơ quan quản lý dự án thành phần:

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			<p>7.1. Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất dự kiến kinh phí phân bổ cho các đơn vị theo nguyên tắc và tiêu chí phân bổ đã xây dựng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc phân bổ và sử dụng kinh phí của các Bộ, ngành, địa phương đảm bảo đúng đối tượng, mục tiêu của Chương trình. - Phê duyệt dự toán các hợp đồng đào tạo phải xem xét có thuộc đối tượng chịu thuế theo quy định; lập và phê duyệt dự toán xây dựng danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu của trình độ trung cấp, cao đẳng và hỗ trợ kinh phí đào tạo cho các chương trình theo đúng quy định. - Quy định cụ thể khối lượng thực hiện khi ký kết hợp đồng và nghiệm thu sản phẩm đối với nhiệm vụ xây dựng, chỉnh sửa, bổ sung tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia. - Ban hành thông tư cho các nghề phải thực hiện theo quy định tại Luật số 80/2015QH13 ngày 22/6/2015 của Quốc hội. - Đề nghị rà soát lại giá dự toán, thanh quyết toán về việc đào tạo tiếng Anh cho giảng viên đối với Công ty TNHH Thương mại và Phát triển giáo dục Việt Nam theo đúng quy định. - Báo cáo Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đối với việc xét chọn đầu vào chưa đảm bảo trình độ tiếng Anh tối thiểu A2 theo quy định tại Quyết định số 1820/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 và Quyết định số 371/QĐ-TTg ngày 28/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ và chi dạy giảng dạy môn chung tiếng Anh chưa theo quy định của Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội. <p>7.2. Cục Quản lý lao động ngoài nước: Chấn chỉnh rút kinh nghiệm trong công tác lập dự toán khi chưa có đơn giá được phê duyệt. Đồng thời khẩn trương báo cáo Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội trình Bộ Tài chính phê duyệt đơn giá làm căn cứ thực hiện của hoạt động “Hỗ trợ nâng cao trình độ nghề, ngoại ngữ theo yêu cầu của hợp đồng cung ứng giữa tổ chức sự nghiệp, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng với đối tác nước ngoài”.</p> <p>8. Về chi đầu tư XDCB: Đề nghị chủ đầu tư của 02 dự án (Dự án xây dựng Khoa dân tộc nội trú Trường cao đẳng Nghề công nghệ Việt - Hàn Bắc Giang; Dự án xây dựng Khoa dân tộc nội trú Trường cao đẳng nghề kỹ thuật công nghệ Tuyên Quang):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với các tồn tại trong công tác phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế - dự toán, quản lý chất lượng công trình.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			<p>- Tập hợp đầy đủ hồ sơ quản lý chất lượng công trình, thủ tục pháp lý còn thiếu trước khi lập, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.</p> <p>- Có trách nhiệm báo cáo đầy đủ, kịp thời tình hình triển khai, kết quả thực hiện Dự án cho cơ quan quản lý Chương trình theo quy định.</p>
34.	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020	<p>1. Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng định mức, tiêu chí phân bổ đối với các cơ quan trung ương, cơ quan chủ trì các dự án thành phần cho phù hợp với nội dung thực hiện của Chương trình để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>2. Báo cáo Ban chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 xin ý kiến chỉ đạo về khó khăn, vướng mắc đối với việc được sử dụng vốn Chương trình 30A để xây dựng đường nhưng không được xây dựng cầu từ huyện đến trung tâm các xã.</p>
35.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Báo cáo Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính để xử lý tồn tại, vướng mắc về quản lý, sử dụng, trả tiền lương, tiền công... đối với lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ.
36.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chương trình "Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả" năm 2019	<p>1. Khi xây dựng phương án phân bổ kinh phí hàng năm cần phối hợp chặt chẽ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các địa phương tham gia thực hiện Chương trình trong quá trình hoàn thiện dự kiến kế hoạch đầu tư công năm sau để đảm bảo tính khả thi của việc hoàn trả kết quả đầu ra tương ứng với dự kiến kế hoạch vốn được giao và sự phù hợp giữa tỷ lệ vốn cấp phát và vốn vay lại theo cơ chế tài chính của Chương trình.</p> <p>2. Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính rà soát các quy định liên quan đến thủ tục rút vốn, chuyển vốn của Chương trình để khắc phục tình trạng chuyển kinh phí muợn làm giảm hiệu quả sử dụng vốn.</p>
37.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chương trình Nước sạch và Vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả tại 08 tỉnh đồng bằng sông Hồng năm 2019	<p>1. Chỉ đạo các đơn vị tham gia Chương trình khẩn trương hoàn thành công tác giải ngân, thực hiện các thủ tục để quyết toán Chương trình;</p> <p>2. Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các địa phương rà soát công tác ghi thu chi chi nguồn vốn WB của Chương trình theo quy định hiện hành.</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
38.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững Đồng bằng Sông Cửu Long ICRSL (WB9)	<p>1. Chỉ đạo Ban Quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi tiếp tục rà soát TMĐT dự án trên cơ sở rà soát nhu cầu vốn các tiểu dự án tại các địa phương và các Bộ, ngành, đề xuất phương án cắt giảm các nội dung chi không thật sự cấp bách hoặc điều chuyển sang sử dụng vốn đối ứng hoặc bố trí trong kinh phí thường xuyên từ ngân sách nhà nước đối với các hoạt động chi trong TMĐT có tính chất chi thường xuyên sử dụng vốn vay gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép làm việc với Nhà tài trợ để điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn dự án, giảm vốn vay ODA nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn vay theo yêu cầu tại Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 29/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>2. Rút kinh nghiệm trong việc: Phê duyệt tổng mức đầu tư dự án khi chưa có ý kiến thẩm định theo quy định; Phê duyệt tổng mức đầu tư dự án bao gồm một số nội dung chi phí có tính chất chi thường xuyên sử dụng vốn vay chưa phù hợp hướng dẫn của Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23/4/2013 của Chính phủ.</p>
39.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn -	Dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8)	<p>1. Chỉ đạo Ban Quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi rà soát tổng mức đầu tư dự án trên cơ sở rà soát nhu cầu vốn các tiểu dự án tại các địa phương và các Bộ, ngành, đề xuất phương án cắt giảm các nội dung chi không thật sự cấp bách hoặc điều chuyển sang sử dụng vốn đối ứng hoặc bố trí trong kinh phí thường xuyên từ ngân sách nhà nước đối với các hoạt động chi trong tổng mức đầu tư có tính chất chi thường xuyên sử dụng vốn vay gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép làm việc với Nhà tài trợ để điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn dự án, giảm vốn vay nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn vay theo yêu cầu tại Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 29/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>2. Chỉ đạo Ban Ban Quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi đôn đốc PPMUS các tỉnh rà soát lại số liệu để ghi thu ghi chi đầy đủ nguồn vốn của Dự án theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư số 111/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính; đôn đốc các địa phương khẩn trương hoàn tất các thủ tục, đẩy nhanh tiến độ giải ngân để đáp ứng tiến độ chung của dự án đã được phê duyệt và cam kết với Nhà tài trợ.</p> <p>3. Xem xét điều kiện áp dụng thiết kế mẫu đối với các hồ sơ thuộc danh mục đầu tư làm cơ sở lập dự toán, giá gói thầu và thanh quyết toán đối với các gói thầu Lập dự án và Thiết kế bản vẽ thi công thuộc Dự án.</p> <p>4. Rút kinh nghiệm trong việc: Báo cáo thẩm định dự án còn thiếu ý kiến thẩm định về sự cần thiết phải đầu tư dự án, chưa đánh giá các yếu tố đảm bảo tính khả thi và hiệu quả của dự án, thiếu ý kiến thẩm định tổng mức đầu tư dự án theo quy định; Phê duyệt tổng mức đầu tư Dự án bao gồm một số nội dung chi phí có tính chất chi thường xuyên sử dụng vốn vay chưa phù hợp hướng dẫn của Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			23/4/2013 của Chính phủ; Phê duyệt điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư Dự án nhưng không cập nhật vốn đầu tư các tiểu dự án tại các địa phương dẫn tới chưa phản ánh được đầy đủ, chính xác nhu cầu vốn của Dự án tại từng thời điểm điều chỉnh.
40.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn -	Dự án Hồ chứa nước Đồng Mít	<ol style="list-style-type: none"> Chỉ đạo Ban quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 6, Cục quản lý xây dựng công trình thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khắc phục những tồn tại sai sót đã nêu tại Báo cáo kiểm toán. Chỉ đạo Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 6 khẩn trương lập hồ sơ Thiết kế cơ sở điều chỉnh, tổng mức đầu tư điều chỉnh trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phê duyệt theo quy định.
41.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Dự án Hồ chứa nước Sông Chò I	<ol style="list-style-type: none"> Rút kinh nghiệm trong việc: Phê duyệt dự án đầu tư có diện tích sử dụng đất của dự án chưa đúng với quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2016-2020 của tỉnh Khánh Hòa; phê duyệt chi phí quản lý dự án, chi phí giám sát, đánh giá đầu tư và chi phí kiểm soát chi phí xây dựng đầu tư trong TMĐT chưa phù hợp so với quy định; Công tác bố trí vốn chưa phù hợp với thực tế của dự án dẫn đến làm giảm hiệu quả trong việc sử dụng nguồn vốn TPCP. Chỉ đạo Ban quản lý đầu tư và xây dựng Thủy lợi 7 khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án và thực hiện nghiêm túc và kịp thời các kiến nghị của KTNN.
42.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Dự án hệ thống thủy lợi Tân Mỹ và Hồ chứa nước Sông Lũy	Rút kinh nghiệm trong việc phê duyệt Dự án đầu tư Hồ chứa nước Sông Lũy khi báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt.
43.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Dự án Đập ngăn mặn sông Hiếu, tỉnh Quảng Trị và Dự án Hồ chứa nước Mỹ Lâm, tỉnh Phú Yên	<ol style="list-style-type: none"> Rút kinh nghiệm, thực hiện bố trí vốn đầu tư công cho các đơn vị đúng thời hạn quy định; Rút kinh nghiệm, phê duyệt điều chỉnh thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật phần giao thông 02 đầu cầu đập ngăn mặn sông Hiếu, tỉnh Quảng Trị theo quy định tại Điều 16, 17 Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.
44.	Bộ Tài chính	Bộ Giao thông vận tải	<ol style="list-style-type: none"> Xem xét hướng dẫn Cục Hàng không Việt Nam nộp vào NSNN số cổ phần sở hữu tại Ngân hàng TMCP Hàng hải (giá trị trên sổ kế toán 19.008 triệu đồng). Phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý dứt điểm theo phương án xử lý nhà đất của cấp có thẩm quyền

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			đã phê duyệt đối với cơ sở nhà, đất số 92, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, TP Hồ Chí Minh.
45.	Bộ Tài chính	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Xử lý số xe ô tô vượt tiêu chuẩn, định mức tại Bộ NN&PTNT theo quy định của Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.
46.	Bộ Tài chính	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Giám trừ dự toán năm sau 13.847,6 triệu đồng.
47.	Bộ Tài chính	Tổng cục Hải quan	<ol style="list-style-type: none"> 1. Làm việc với Bộ Nội vụ để xử lý tồn tại vướng mắc đối với lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ không làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ Hải quan. 2. Hướng dẫn, chỉ đạo Tổng cục Hải quan kiểm tra, rà soát quy chế tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 3322/QĐ-TCHQ và các văn bản có liên quan để sửa đổi, bổ sung quy chế, trình Bộ Tài chính, trong đó đảm bảo vận dụng phù hợp với các quy định hiện hành. 3. Hướng dẫn, chỉ đạo Tổng cục Hải quan kiểm tra, rà soát Quy chế tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 13/2016/QĐ-TTg ngày 15/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. 4. Báo cáo cơ quan có thẩm quyền về việc chuyển nguồn kinh phí thường xuyên sang chi đầu tư phát triển số tiền 678.228 triệu đồng.
48.	Bộ Tài chính	Tổng cục Thuế	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chấn chỉnh khắc phục hạn chế, thiếu sót trong việc: <ul style="list-style-type: none"> - Giao dự toán cho Tổng cục Thuế nhiều khoản chi thiếu cơ sở, không chi tiết nội dung chi (mua sắm hiện đại hóa, mua sắm sửa chữa tài sản, tinh giản biên chế, in ấn chỉ, ủy nhiệm thu, khắc phục bão lũ). - Giao dự toán chi đầu tư xây dựng năm 2019 cho Tổng cục Thuế từ nguồn kinh phí thường xuyên không thông báo cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại điểm b, Điều 9 Quyết định số 13/2016/QĐ-TTg. 2. Điều chuyển 389 cơ sở, nhà, đất do Tổng cục Thuế quản lý nhưng không còn nhu cầu sử dụng theo quy định. 3. Phê duyệt lại phương án tự chủ của Trường Nghiệp vụ Thuế cho phù hợp loại hình và khả năng khai thác nguồn thu của đơn vị. 4. Chỉ đạo Tổng cục Thuế kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện Quyết định số 13/2016/QĐ-TTg ngày 15/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			<p>5. Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện cơ chế quản lý tài chính và biên chế của Tổng cục Thuế giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 13/2016/QĐ-TTg, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.</p> <p>6. Rà soát, tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền về việc chuyển nguồn kinh phí thường xuyên sang nguồn chi đầu tư phát triển đối với số kinh phí đã giao năm 2019 và số dư từ các năm trước chuyển sang.</p>
49.	Bộ Tài chính	Tỉnh Quảng Ngãi	<p>1. Kiểm tra, rà soát, thông báo thu hồi tạm ứng đối với khoản tạm ứng cho Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững đã được Bộ Kế hoạch Đầu tư và UBND tỉnh giao kế hoạch vốn thu hồi ứng giai đoạn 2018-2020 là 110.680 triệu đồng.</p> <p>2. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Chính phủ bố trí vốn thu hồi tạm ứng, ứng trước kéo dài nhiều năm 249.981 triệu đồng (kinh phí thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP 37.500 triệu đồng; kinh phí ứng dụng CNTT 1.056 triệu đồng; Vốn đầu tư các dự án trọng điểm trên địa bàn 147.241 triệu đồng; Đường cơ động phía Đông Nam đảo Lý Sơn (Đường cơ động đảo lớn) giai đoạn II 50.000 triệu đồng; Vốn đối ứng các dự án ODA 184 triệu đồng; sửa chữa đảm bảo an toàn hồ chứa (Hồ đá Bàn) 14.000 triệu đồng).</p> <p>3. Khi thẩm định nguồn và nhu cầu CCTL năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi cần lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc UBND tỉnh Quảng Ngãi giảm 50% nguồn CCTL để xử lý bù giảm thu do giảm thu NS 2019 số tiền 1.212.079 triệu đồng, vượt 334.932 triệu đồng so với kết quả Bộ Tài chính xác định tại Công văn số 7168/BTC-NSNN ngày 15/6/2020. - Sử dụng kết quả KTNN đã kiến nghị tăng nguồn CCTL năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi 110.935 triệu đồng so với địa phương báo cáo Bộ Tài chính.
50.	Bộ Tài chính	Tỉnh Bắc Giang	<p>Hàng năm thực hiện việc bố trí vốn để hoàn ứng các khoản tạm ứng, ứng trước, số tiền 566.011 triệu đồng cho ngân sách tỉnh Bắc Giang theo quy định.</p>
51.	Bộ Tài chính	Thành phố Cần Thơ	<p>Giảm trừ dự toán năm sau nguồn kinh phí cải cách tiền lương đối với TP. Cần Thơ số tiền 3.084 triệu đồng.</p>
52.	Bộ Tài chính	Tỉnh Sóc Trăng	<p>Khi thực hiện thẩm tra nhu cầu và tạo nguồn cải cách tiền lương của tỉnh Sóc Trăng cần lưu ý số KTNN xác định số tiền tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2019 tăng thêm 14.632 triệu đồng.</p>
53.	Bộ Tài chính	Tỉnh Tiền Giang	<p>Cho ý kiến xử lý số dư ứng trước dự toán, tạm ứng cho ngân sách tỉnh Tiền Giang kéo dài nhiều năm số tiền 108.700 triệu đồng, gồm ứng trước dự toán 40.000 triệu đồng, tạm ứng 68.700 triệu đồng.</p>
54.	Bộ Tài chính	Tỉnh Lào Cai	<p>1. Khi thẩm định nguồn và nhu cầu thực hiện cải cách tiền lương năm 2019 của tỉnh Lào Cai thì lưu ý</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			<p>nguồn CCTL còn dư do KTNN xác định 365.059 triệu đồng.</p> <p>2. Bố trí 877.753 triệu đồng nguồn NSTW số vốn ứng trước dự toán năm sau để tỉnh Lào Cai thực hiện thu hồi theo quy định.</p>
55.	Bộ Tài chính	Tỉnh Yên Bái	<p>1. Giao dự phòng ngân sách cho địa phương hàng năm phải đảm bảo tỷ lệ theo quy định của Luật NSNN.</p> <p>2. Giảm trừ dự toán năm sau của tỉnh Yên Bái nguồn kinh phí thực hiện CCTL còn dư do KTNN xác định tăng thêm so với thẩm định của Bộ Tài chính số tiền 5.256,7 triệu đồng.</p> <p>3. Bố trí vốn cho địa phương để thu hồi tạm ứng (vốn sự nghiệp) 2.645,5 triệu đồng chưa thu hồi.</p>
56.	Bộ Tài chính	Tỉnh Ninh Thuận	<p>Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xử lý, thu hồi các khoản tạm ứng, ứng trước cho UBND tỉnh Ninh Thuận từ năm 2017 trở về trước, cụ thể:</p> <p>1. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xử lý, thu hồi các khoản tạm ứng chi đầu tư 175.574 triệu đồng.</p> <p>2. Xử lý, thu hồi kịp thời các khoản tạm ứng chi thường xuyên 28.790 triệu đồng.</p>
57.	Bộ Tài chính	Tỉnh Lâm Đồng	<p>Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xử lý dứt điểm để thu hồi khoản tạm ứng, ứng trước NSTW từ năm 2014 trở về trước chưa thu hồi 1.534.997 triệu đồng (tạm ứng 501.512 triệu đồng; ứng trước 1.033.485 triệu đồng).</p>
58.	Bộ Tài chính	Tỉnh Trà Vinh	<p>Cho ý kiến xử lý số dư ứng trước dự toán, tạm ứng cho ngân sách tỉnh Trà Vinh kéo dài nhiều năm; xem xét giảm trừ số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương đến cuối năm 2019 địa phương còn chưa sử dụng số tiền 44.471 triệu đồng.</p>
59.	Bộ Tài chính	Tỉnh Đồng Nai	<p>Rút kinh nghiệm việc hỗ trợ bổ sung mặt bằng dự toán chi NSDP năm 2019, chưa rõ cơ sở tính và căn cứ pháp lý, trong khi địa phương tự cân đối ngân sách và có điều tiết về Trung ương nhưng Bộ Tài chính bổ sung có mục tiêu cho tỉnh Đồng Nai tại Quyết định số 2231/QĐ-BTC ngày 23/11/2018 với số tiền 152.636 triệu đồng.</p>
60.	Bộ Tài chính	Chuyên đề việc phân bổ, quản lý và sử dụng nguồn vốn còn lại của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và dự	<p>Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Quốc hội trong việc xác định cân đối nguồn ngân sách hàng năm và bố trí trong dự toán NSNN năm 2020 đối với số vốn bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn từ nguồn dự phòng chung vốn ngân sách trung ương trong nước.</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		phòng 10% tại các bộ ngành và địa phương	
61.	Bộ Tài chính	Dự án đầu tư xây dựng Phòng thí nghiệm trọng điểm - Bể thử mô hình tàu thủy thuộc trường Đại học Hàng hải Việt Nam	<p>1. Hướng dẫn đơn vị làm thủ tục đề nghị ghi thu, ghi chi đối với số vốn ODA đã giải ngân thực tế 71.436,1 triệu đồng (2.674.170EUR) đảm bảo theo quy định Thông tư số 111/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.</p> <p>2. Báo cáo Chính phủ cho ý kiến về việc đề nghị kéo dài thời gian rút vốn Hiệp định vay dự án đến hết ngày 31/12/2021 nhằm phát huy hiệu quả sử dụng vốn phù hợp với tiến độ thực hiện Dự án.</p>
62.	Bộ Tài chính	Dự án Tín dụng ngành Giao thông vận tải để cải tạo mạng lưới đường Quốc gia lần thứ 2	Chỉ đạo Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại kiểm tra, rà soát quy trình giải ngân thanh toán trong quản lý tài chính đảm bảo quy định tại Thông tư 15/2015/TT-NHNN ngày 02/10/2015 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn giao dịch ngoại tệ trên thị trường ngoại tệ của các tổ chức tín dụng được phép hoạt động ngoại hối.
63.	Bộ Tài chính	Tỉnh Phú Thọ	Giảm trừ dự toán năm sau của tỉnh Phú Thọ số tiền 231.468 triệu đồng nguồn thực hiện cải cách tiền lương trong đó kiểm toán xác định tăng thêm 40.862 triệu đồng.
64.	Bộ Tài chính	Tỉnh Lai Châu	Giảm trừ dự toán năm sau của tỉnh Lai Châu các nguồn kinh phí còn dư hết nhiệm vụ chi năm 2019 số tiền 102.383,4 triệu đồng (<i>Nguồn thực hiện cải cách tiền lương do KTNN xác định tăng thêm so với thẩm định của Bộ Tài chính 55.266,7 triệu đồng; kinh phí thực hiện các chính sách thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo 37.519,4 triệu đồng; kinh phí thực hiện các chính sách thuộc lĩnh vực y tế 6.601,1 triệu đồng; kinh phí thực hiện các chính sách thuộc lĩnh vực đảm bảo xã hội 2.244,6 triệu đồng; kinh phí thực hiện các chính sách thuộc lĩnh vực kinh tế 751,6 triệu đồng</i>).
65.	Bộ Y tế	Dự án xây dựng mở rộng Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức (Nhà Kỹ thuật cao)	Rút kinh nghiệm trong việc ban hành thông báo điều chỉnh kế hoạch vốn còn chậm.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
66.	Bộ Y tế	Dự án đầu tư xây dựng mới Cơ sở 2 của Bệnh viện Bạch Mai, Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở 2 của Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức	<p>1. Chỉ đạo Ban Quản lý dự án Y tế trọng điểm khẩn trương mời Cục giám định chất lượng công trình của Bộ Xây dựng vào kiểm định công trình trước khi đưa vào khai thác, sử dụng (Do lún lệch sảnh chính dự án Việt Đức cơ sở 2).</p> <p>2. Chỉ đạo rút kinh nghiệm tập thể, cá nhân đối với các thiếu sót trong công tác phê duyệt, điều chỉnh dự án, quản lý dự án.</p> <p>3. Chỉ đạo Ban Quản lý dự án Y tế trọng điểm và các đơn vị có liên quan rà soát, hoàn thiện, bổ sung hợp đồng của 02 gói Tổng thầu XD BM-01, XD VD-01 cũng như các gói thầu khác thuộc 02 Dự án với mục tiêu khẩn trương giải quyết những vướng mắc thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.</p> <p>4. Chỉ đạo các bộ phận theo thẩm quyền kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các khoản chi phí ban QLDA, chi phí giám sát công trình đã nêu tại báo cáo kiểm toán đảm bảo đúng quy định và cơ chế quản lý trước khi quyết toán.</p> <p>5. Chỉ đạo Vụ Trang thiết bị và công trình xây dựng - Bộ Y tế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rút kinh nghiệm trong công tác thẩm định, trình phê duyệt dự án khi hồ sơ thiết kế cơ sở một số hạng mục còn thiếu các mặt cắt chi tiết, kích thước chi tiết làm cơ sở tính toán khối lượng trong công tác lập Tổng mức đầu tư dự án. - Rút kinh nghiệm tập thể và cá nhân trọng việc tham mưu cho Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu để tổ chức đấu thầu gói thầu hỗn hợp của 02 Dự án chưa phù hợp quy định dẫn tới vướng mắc trong quá trình thực hiện hợp đồng. - Rút kinh nghiệm trong công tác quản lý nhà nước trong việc phối hợp giám sát đầu tư; giải quyết các thủ tục dự án trong vai trò thẩm định và phối hợp giải quyết các tình huống phát sinh tại dự án theo thẩm quyền. <p>6. Chỉ đạo Vụ Kế hoạch Tài chính - Bộ Y tế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rút kinh nghiệm trong công tác thẩm định, trình phê duyệt nguồn vốn cho 02 Dự án khi hồ sơ thiết kế cơ sở một số hạng mục thiếu chi tiết, cơ sở tính toán giá trị trong công tác lập Tổng mức đầu tư dự án sơ sai. Chưa thẩm định, trình phê duyệt nguồn vốn điều chỉnh trên cơ sở thiết kế cơ sở điều chỉnh, tổng mức đầu tư điều chỉnh để bố trí vốn phù hợp hơn. - Rút kinh nghiệm đối với công tác quản lý nhà nước trong việc phối hợp giám sát đầu tư; giải quyết các thủ tục dự án và phối hợp giải quyết các tình huống phát sinh tại dự án theo thẩm quyền.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
67.	Bộ Xây dựng	Hoạt động chương trình nhà ở xã hội giai đoạn 2015-2019 quận 9, 12, Bình Tân thành phố Hồ Chí Minh	Kiểm tra, rà soát về cơ chế ưu đãi đối với dự án nhà ở xã hội chỉ để cho thuê theo khoản 2 Điều 9 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về quản lý nhà ở xã hội đúng Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.
68.	Bộ Xây dựng	Dự án xây dựng Nhà Quốc hội Lào	<p>1. Xem xét quyết định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc vận dụng định mức của một số công việc xây dựng không có trong hệ thống định mức công bố theo đúng quy định; - Việc sử dụng đơn giá thép theo thực tế thi công để lập dự toán hạng mục bê tông cốt thép phân thân. <p>2. Chỉ đạo BQLDA:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức lập, phê duyệt dự toán chi phí BQLDA để thanh, quyết toán đúng qui định và báo cáo KTNN trong đợt kiểm tra thực hiện kiến nghị kiểm toán. - Xác định đơn giá nhân công theo phương pháp quy định tại Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016, trình phê duyệt để làm cơ sở quyết toán hạng mục cọc.
69.	Bộ Xây dựng	Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020	Xem xét, hướng dẫn cụ thể việc xác định chi phí nhà tạm tại hiện trường để ở và điều hành thi công công trình đối với các công trình có tổng mức đầu tư lớn để đảm bảo việc sử dụng chi phí đầu tư phù hợp, kinh tế.
70.	Bộ Xây dựng	Kiểm toán chuyên đề Chương trình	Chỉ đạo Ban quản lý dự án phát triển Đô thị thuộc Cục Phát triển đô thị phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng, rà soát lại kế hoạch vốn dự án của Chương trình (Cấu phần 1&3 Hợp phần 2) giao Ban quản lý dự án

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		Phát triển đô thị quốc gia dựa trên kết quả cho khu vực miền núi phía Bắc (WB) năm 2019	Phát triển Đô thị thực hiện phù hợp tiến độ để tránh tình trạng trong năm kinh phí không sử dụng hết phải hủy dự toán nhiều như hiện nay.
71.	Tòa án nhân dân tối cao	Dự án đầu tư xây dựng mới trụ sở làm việc Tòa án nhân dân tối cao	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo Ban Quản lý vốn dự án ĐTXD trụ sở làm việc Tòa án nhân dân tối cao thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các kiến nghị của KTNN và tổ chức rút kinh nghiệm trong công tác quản lý dự án ĐTXD công trình. - Chủ động rà soát, kiểm tra, quyết định đối với đơn giá, định mức lập dự toán một số hạng mục theo quy định. - Tổ chức thẩm định, phê duyệt lại dự toán gói thầu số TA-06 làm cơ sở quản lý chi phí đầu tư theo đúng quy định. - Đôn đốc các nhà thầu khẩn trương thực hiện nghiệm thu theo quy định.
72.	Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao	Dự án xây dựng mới trụ sở Viện kiểm sát nhân dân tối cao (đợt 4)	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với chi phí kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành: Chủ đầu tư xác định nội dung, phạm vi kiểm toán bổ sung; xác định chi phí kiểm toán bổ sung tương ứng với khối lượng công việc cần thực hiện làm cơ sở thương thảo với nhà thầu kiểm toán độc lập để điều chỉnh giảm giá trị hợp đồng và nghiệm thu thanh toán, quyết toán khối lượng thực hiện hoàn thành. - Chủ đầu tư khẩn trương trình Hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành cấp có thẩm quyền thẩm tra, phê duyệt theo quy định. - Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm về những tồn tại, sai sót trong công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình gồm: công tác dự toán, quản lý hợp đồng, nghiệm thu thanh toán, quyết toán, lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.
73.	Ủy ban Dân tộc	Dự án xây dựng công trình Trụ sở Ủy ban Dân tộc	<ol style="list-style-type: none"> 1. Phê duyệt phương án bố trí phòng làm việc của các đơn vị trực thuộc Ủy ban Dân tộc theo đúng công năng thiết kế và tiêu chuẩn, định mức quy định; khắc phục tình trạng nhiều chức danh được bố trí phòng làm việc vượt tiêu chuẩn diện tích cho phép, sử dụng hiệu quả công trình xây dựng trụ sở cơ quan để tránh lãng phí tài sản công. 2. Theo dõi và rà soát lại kế hoạch cuối năm của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 để đảm

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			<p>bảo không cấp vượt số vốn kế hoạch 2016-2020 đã thông báo đối với số vốn đã giải ngân của dự án trong giai đoạn trước năm 2016.</p> <p>3. Báo cáo Thủ tướng Chính phủ xin ý kiến chỉ đạo về việc phê duyệt, đầu tư quy mô diện tích sàn xây dựng vượt tiêu chuẩn, định mức, trụ sở làm việc theo quy định và lựa chọn nhà thầu không đúng quy định của Luật Đấu thầu, nghị định của Chính phủ để có phương án sắp xếp, sử dụng hiệu quả diện tích trụ sở cơ quan.</p>
74.	Tổng cục Thuế	Ngân sách địa phương năm 2019 và Chuyên đề công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn 2017-2019 thành phố Đà Nẵng	Chỉ đạo Cục thuế thành phố Đà Nẵng tổ chức triển khai đầy đủ Kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm được Tổng cục Thuế giao.
75.	Tổng cục Thuế	Tỉnh Đồng Nai	<p>1. Chỉ đạo Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh chủ trì phối hợp Cục Thuế tỉnh Đồng Nai tổ chức thanh tra, kiểm tra thuế Công ty TNHH Thương Mại Thiên Lũy (MST3603568528) do Chi cục Thuế Trảng Bom - Thống Nhất quản lý, ngày 28/9/2020, Công ty đã chuyển địa điểm kinh doanh về Chi cục Thuế khu vực Quận 7 - Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, để xác định dấu hiệu mua bán hóa đơn bất hợp pháp và xử lý vi phạm theo đúng quy định pháp luật (nếu có).</p> <p>2. Báo cáo KTNN, KTNN khu vực XIII về kết quả tổ chức kiểm tra, truy thu thuế GTGT ở khâu kinh doanh thương mại đối với mặt hàng: ngô hạt, lúa mì và đậu tương của Công ty CP Thăng Hoa, do Công ty kê khai nộp thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp, phải nộp thuế GTGT 1% theo quy định tại điểm 5 Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (số thuế GTGT phải truy thu theo ước tính của KTNN tạm xác định là khoảng 200 tỷ đồng) tại Công văn số 520/KTNN-TH ngày 05/11/2019 của KTNN.</p>
76.	Tổng cục Thuế	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Chỉ đạo Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử lý theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Thông tư số 176/2014/TT-BTC ngày 17/11/2014 của Bộ Tài chính về việc Liên doanh Việt - Nga Vietsopetro chậm nộp phần kết dư năm 2019 (thuế TNDN và phần lợi nhuận sau thuế được chia của Chính phủ Việt Nam từ dầu,

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			khí và từ condensate) đối với Lô 09.1 vào NSNN số tiền 119.369.998,54 USD, tương đương 2.732.478,3 triệu đồng (tính theo tỷ giá ngày ghi sổ) làm ảnh hưởng đến số liệu thực thu NSNN năm 2019.
77.	Tổng cục Thuế	Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (Dự án Lramp)	Chỉ đạo các Cục thuế địa phương kiểm tra, rà soát tình hình phát hành hóa đơn GTGT và kê khai, thực hiện nghĩa vụ thuế GTGT của một số nhà thầu thực hiện các gói thầu của Dự án chưa phát hành đầy đủ hóa đơn GTGT đối với giá trị khối lượng đã được nghiệm thu, thanh toán: 1. Tổng giá trị nghiệm thu thanh toán chưa xuất hóa đơn 4.111 triệu đồng. 2. Tổng số tiền thuế GTGT tương ứng là: 373,8 triệu đồng.
78.	Tổng cục Thuế	Dự án đầu tư xây dựng cầu cạn đoạn Mai Dịch - Nam Thăng Long thuộc đường vành đai III - Thành phố Hà Nội	Chỉ đạo Cục thuế thành phố Hà Nội kiểm tra, thu bổ sung vào NSNN số tiền thuế GTGT đối với một số nhà thầu tham gia thực hiện dự án áp dụng tỷ giá ngoại tệ quy đổi ghi trên hóa đơn tính thuế GTGT không đúng với quy định tại khoản 4 Điều 2 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính.
79.	Tổng cục Thuế	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận giai đoạn 1 theo hình thức Hợp đồng BOT	Chỉ đạo Cục Thuế thành phố Hà Nội kiểm tra, rà soát tình hình phát hành hóa đơn GTGT và kê khai, thực hiện nghĩa vụ thuế GTGT gói thầu XL13 của Công ty Cổ phần Cầu 12 để xử lý theo quy định của pháp luật về thuế (Giá trị chưa xuất hóa đơn: 11.705 triệu đồng; số tiền thuế GTGT chậm kê khai tương ứng là 1.064 triệu đồng).
80.	Tổng cục Thuế	Dự án xây dựng Đường giao thông liên kết các vùng phát triển kinh tế - xã hội phía Đông tỉnh Hà Giang giáp	Chỉ đạo các Cục thuế: thành phố Hà Nội, tỉnh Hà Giang tiến hành xem xét, kiểm tra đối với các doanh nghiệp là nhà thầu chậm cung cấp hóa đơn GTGT cho Ban quản lý dự án ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp đối với khối lượng hoàn thành đã được nghiệm thu thanh toán là 891 triệu đồng, trong đó thuế GTGT là 81 triệu đồng để truy thu theo quy định.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		ranh tỉnh Cao Bằng (đường tỉnh: Ngọc Đường - Tùng Bá - Tráng Kim)	
81.	Tổng cục Thuế	Dự án thành phần đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối giữa đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình với Quốc lộ 1 thuộc Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A đoạn Đuan Vĩ - cửa phía Bắc và đoạn cửa phía Nam - Dốc Xây, tỉnh Ninh Bình	Chỉ đạo các Cục thuế: thành phố Hà Nội, tỉnh Ninh Bình và tỉnh Nam Định kiểm tra, rà soát tình hình phát hành hóa đơn GTGT và kê khai, thực hiện nghĩa vụ thuế GTGT của các đơn vị thực hiện dự án. Số tiền thuế GTGT chậm kê khai là 2.272,8 triệu đồng.
82.	Tổng cục Thuế	Dự án Xây dựng tuyến đường bộ trên cao dọc đường vành đai 2, đoạn từ cầu Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Sở kết hợp với mở rộng theo quy hoạch phân đi bằng đoạn từ Vĩnh Tuy đến Ngã Tư	Chỉ đạo Cục Thuế thành phố Hà Nội kiểm tra, yêu cầu các đơn vị tham gia thực hiện Dự án xuất hóa đơn đầy đủ, kịp thời khi có khối lượng nghiệm thu thanh toán đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, số thuế giá trị gia tăng chưa xuất hóa đơn tương ứng với khối lượng nghiệm thu thanh toán là 250 triệu đồng.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		Vọng theo hình thức Hợp đồng BT	
83.	Tổng cục Thuế	Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 8A đoạn Km37 - Km85+300, tỉnh Hà Tĩnh	Chỉ đạo Cục thuế tỉnh Nghệ An, Cục thuế thành phố Hà Nội kiểm tra, rà soát tình hình phát hành hóa đơn GTGT của các nhà thầu thi công dự án, số tiền thuế chậm kê khai là 404 triệu đồng.
84.	Tổng cục Thuế	Dự án đầu tư xây dựng nút giao Nam cầu Bính và Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp đường nối từ cầu Lạng Am đến cầu Nhân Mục, huyện Vĩnh Bảo	Chỉ đạo các Cục thuế thành phố Hà Nội, thành phố Hải Phòng và tỉnh Điện Biên, Bắc Giang, Bắc Ninh kiểm tra, rà soát tình hình phát hành hóa đơn GTGT và kê khai, thực hiện nghĩa vụ thuế GTGT của các đơn vị thực hiện dự án. Số tiền thuế GTGT chậm kê khai là 18.907 triệu đồng.
85.	Tổng cục Thuế	Dự án đầu tư nâng cấp tuyến đường Pháp Vân - Cầu Giẽ, thành phố Hà Nội theo hình thức hợp đồng BOT	Chỉ đạo Cục thuế thành phố Hà Nội, Cục thuế tỉnh Nghệ An tiến hành xem xét, kiểm tra đối với doanh nghiệp là nhà thầu chậm cung cấp hóa đơn GTGT cho Công ty cổ phần BOT Pháp Vân - Cầu Giẽ đối với khối lượng hoàn thành đã được nghiệm thu thanh toán để truy thu thuế theo quy định.
86.	Tổng cục Thuế	Dự án hầm đường bộ qua Đèo Cả - Quốc lộ 1, tỉnh Phú Yên và tỉnh Khánh	Chỉ đạo Cục thuế thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Nghệ An, Phú Yên kiểm tra, rà soát tình hình phát hành hóa đơn GTGT và kê khai, thực hiện nghĩa vụ thuế GTGT của các đơn vị thực hiện Dự án hầm đường bộ qua Đèo Cả - Quốc lộ 1, tỉnh Phú Yên và tỉnh Khánh Hòa theo hình thức hợp đồng BOT và BT. Số tiền thuế GTGT chưa xuất hóa đơn đối với khối lượng đã nghiệm thu thanh toán là 25.666,4 triệu

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		Hòa theo hình thức hợp đồng BOT và BT	đồng.
87.	Tổng cục Thuế	Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP	<p>1. Chỉ đạo Cục Thuế các địa phương căn cứ các quy định của Luật quản lý Thuế, Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và kết quả, kiến nghị truy thu thuế của KTTN thực hiện xử phạt hành chính, phạt chậm nộp theo đúng quy định của pháp luật.</p> <p>2. Chỉ đạo Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với PVOIL kiểm tra, xác định nghĩa vụ thuế nhà thầu (nếu có) đối với 06 chuyến Xăng RON 95 của nhà cung cấp POSCO Singapore được giao hàng tại kho ngoại quan Hải Linh.</p>
88.	Tổng cục đường bộ Việt Nam	Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (Dự án Lramp)	<p>1. Rút kinh nghiệm đối với các tồn tại đã nêu trong Báo cáo kiểm toán (công tác lựa chọn công trình đưa vào danh mục đầu tư; công tác thẩm định dự án, thẩm định dự toán).</p> <p>2. Rà soát, tổng hợp nhu cầu vốn đối ứng ngân sách của từng địa phương cần phải bố trí đủ cho các dự án thuộc hợp phần của 14 tỉnh, báo cáo Bộ Giao thông vận tải xem xét để điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư dự án phù hợp với quy định.</p>
89.	Tổng cục đường bộ Việt Nam -	Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 8A đoạn Km37 - Km85+300, tỉnh Hà Tĩnh	Rà soát, tổng hợp nhu cầu vốn NSNN cần phải bố trí cho dự án, báo cáo, đề xuất Bộ Giao thông vận tải xem xét, trình Thủ tướng chính phủ cân đối, bố trí vốn thực hiện dự án phù hợp với tiến độ hoàn thành dự án vào năm 2023.
90.	Văn phòng Chính phủ	Dự án cải tạo, nâng cấp Nhà 03 tầng tại Trung tâm Hội nghị Quốc tế	Bố trí vốn còn lại cho Dự án để đảm bảo thanh toán tiến độ thực hiện dự án theo quy định tránh nợ đọng trong xây dựng cơ bản.
91.	Tổng Liên đoàn Lao động Việt	Dự án sửa chữa, cải tạo, nâng cấp Cung Văn hóa Lao	<p>1. Chỉ đạo Liên đoàn Lao động Thành phố Hà Nội thực hiện công tác lập, thẩm tra, phê duyệt đối với việc thay đổi cấp bên bu lông liên kết từ 10.9 xuống 8.8.</p> <p>2. Chỉ đạo Liên đoàn Lao động Thành phố Hà Nội nhanh chóng lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành,</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
	Nam	động Hữu nghị Việt - Xô (khu vực sân khấu) và Dự án Mua sắm trang thiết bị cho Cung Văn hóa Lao động Hữu nghị Việt - Xô để phục vụ Đại hội Đảng bộ Thành phố Hà Nội	trình phê duyệt. 3. Chấn chỉnh đối với các nội dung phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán; kế hoạch lựa chọn nhà thầu.
92.	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Tỉnh Bình Phước	Tổ chức kiểm tra để làm rõ tồn tại, hạn chế để xử lý theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Phước trong việc sử dụng đất và tài sản được giao để liên kết với tư nhân không đúng với quy định tại khoản 2 Điều 173 Luật Đất đai và Điều 58 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
93.	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	Xem xét khi phê duyệt quyết toán: Các khoản thu tiền hỗ trợ, bồi thường phát sinh trong giai đoạn trước khi chuyển sang công ty cổ phần tại Công ty TNHH MTV Tổng công ty Cao su Đồng Nai, Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng, Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long.
94.	Hội Nhà báo Việt Nam	Dự án xây dựng Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ	1. Tổ chức thực hiện đánh giá tác động dự án đầu tư công theo quy định tại khoản 8 Điều 2 và khoản 2 Điều 18 Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ. 2. Phê duyệt Phương án quản lý, sử dụng công trình, tài sản của dự án xây dựng Trung tâm Bồi dưỡng

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		báo chí - Trung tâm thông tin tư liệu và Dự án xây dựng Trụ sở Hội Nhà báo Việt Nam tại TP Hồ Chí Minh	<p>nghiệp vụ báo chí - Trung tâm thông tin tư liệu theo đúng công năng thiết kế, tiêu chuẩn, định mức và tuân thủ quy định tại Điều 69 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14.</p> <p>3. Tổ chức kiểm tra, đánh giá tính hợp pháp, hợp lệ của công tác kiểm định chất lượng cấu kiện xây dựng thuộc gói thầu Kiểm tra an toàn chịu lực và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình (Dự án xây dựng Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí - Trung tâm thông tin tư liệu) làm cơ sở quyết toán chi phí theo quy định. Thực hiện thu hồi nộp NSNN 107,6 triệu đồng nếu đến thời hạn báo cáo tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán (30/6/2020) mà Chủ đầu tư không tìm được hoặc hồ sơ không đảm bảo tính pháp lý theo quy định.</p>
95.	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Dự án tin học hóa công tác quản lý điều hành Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Xây dựng cổng thông tin điện tử Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Báo cáo cấp có thẩm quyền để cân đối, điều chỉnh vốn dự của Dự án nhằm nâng cao hiệu quả và tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo quy định.
96.	Trung tâm Tư liệu và dịch vụ thống kê - Tổng cục Thống kê	Dự án đầu tư xây dựng tuyến Lộ Tè - Rạch Sỏi	<p>1. Rà soát các chỉ số giá đã cung cấp cho các nhà thầu thi công gói thầu CW1, CW2 và đính chính các chỉ số giá chưa chính xác.</p> <p>2. Rút kinh nghiệm đối với tồn tại trong việc cung cấp chỉ số giá cho các nhà thầu thi công gói thầu C.W1, CW2</p>
97.	Công an Thành phố Đà Nẵng	Ngân sách địa phương năm 2019 và Chuyên đề công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản	Thực hiện điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật đối với trường hợp DNTN Dệt Đa Phước thuê đất với mục đích sử dụng sản xuất kinh doanh, diện tích 2.375m ² tại phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thời gian thuê 20 năm (2002-2022), đến nay chưa hết thời gian thuê, DN đã ngừng kinh doanh, nhưng một số thửa đất đã được chủ DN chuyển nhượng cho người dân làm nhà ở, trong đó có 02 thửa đất (<i>số 62, 78 tờ bản đồ 143, tổ 51C, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu</i>) được chính quyền địa phương cấp GCN

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		giai đoạn 2017-2019 thành phố Đà Nẵng	quyền sử dụng đất cho 02 hộ gia đình.
98.	HĐND Thành phố Hồ Chí Minh	Thành phố Hồ Chí Minh	Khi thực hiện phê chuẩn quyết toán NSNN năm 2019 và quyết định dự toán các năm tiếp theo, HĐND Thành phố cần lưu ý các nhận xét, đánh giá của KTNN đối với việc quản lý, điều hành NSNN năm 2019 của UBND Thành phố; cùng các kiến nghị của KTNN về tăng thu, giảm chi; các khoản điều chỉnh thu, chi NSDP... và kết luận của KTNN về số liệu thu, chi NSNN năm 2019.
99.	HĐND tỉnh Long An	Tỉnh Long An	Khi thực hiện phê chuẩn quyết toán NSNN năm 2019 và quyết định dự toán các năm tiếp theo, HĐND tỉnh cần lưu ý các nhận xét, đánh giá của KTNN đối với việc quản lý, điều hành thu, chi NSNN năm 2019 của UBND tỉnh cùng các kiến nghị của KTNN về tăng thu, giảm chi; các khoản điều chỉnh thu, chi NSDP... và kết luận của KTNN về số liệu thu, chi NSNN năm 2019.
100.	HĐND tỉnh Lào Cai	Tỉnh Lào Cai	Giám sát việc thực hiện kiến nghị kiểm toán của KTNN công tác quản lý thu liên quan đến đất đai trên địa bàn tỉnh theo quy định.
101.	HĐND tỉnh Yên Bái	Tỉnh Yên Bái	Giám sát việc thực hiện kiến nghị kiểm toán của KTNN, công tác quản lý sử dụng đất trên địa bàn tỉnh theo quy định.
102.	HĐND tỉnh Sơn La	Việc chấp hành chính sách pháp luật về đất đai; công tác quản lý thực hiện đầu tư các dự án khu đô thị giai đoạn 2015-2019, các dự án BT, BLT tại tỉnh Sơn La	Giám sát việc thực hiện kiến nghị kiểm toán của KTNN; việc quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, trong đó chú trọng đến việc xác định giá đất cụ thể làm căn cứ thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai.
103.	HĐND tỉnh Ninh Thuận	Tỉnh Ninh Thuận	Rút kinh nghiệm trong việc không ban hành nghị quyết về tỷ lệ phân cấp nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất, có thu tiền sử dụng đất (sau khi hoàn trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng) trên địa bàn

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			xã cho ngân sách xã để xây dựng NTM theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ.
104.	HĐND tỉnh Phú Yên	Tỉnh Phú Yên	<p>1. Giao dự toán chi ngân sách hàng năm cần lưu ý bố trí dự toán chi ngân sách để thu hồi tạm ứng theo quy định, trong đó lưu ý khoản tạm ứng từ ngân sách tỉnh 174.231 triệu đồng từ năm 2017 trở về trước; bố trí dự phòng chi ngân sách đảm bảo tỷ lệ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.</p> <p>2. Tăng cường công tác giám sát chặt chẽ hơn đối với các hoạt động quản lý, điều hành ngân sách địa phương nhất là công tác phân bổ ngân sách chậm, giữ lại phân bổ sau nhiều nội dung, chuyển nguồn ngân sách lớn và chậm, còn tạm ứng ngoài ngân sách lớn, chưa thu hồi kịp thời.</p>
105.	HĐND tỉnh Cao Bằng	Tỉnh Cao Bằng	Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án cần xem xét cụ thể việc xác định nguồn vốn theo quy định.
106.	HĐND tỉnh Ninh Bình	Tỉnh Ninh Bình	Căn cứ kết quả kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán làm cơ sở phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2019, đồng thời tăng cường giám sát việc thực hiện kiến nghị của KTNN và dự toán ngân sách đã được HĐND quyết định theo đúng quy định của Luật NSNN.
107.	HĐND tỉnh Thanh Hóa	Tỉnh Thanh Hóa	<p>1. Xem xét điều chỉnh chính sách hỗ trợ 100% tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất thực hiện dự án, kinh doanh khai thác chợ đối với các chợ thuộc địa bàn xã ở các huyện tại Nghị quyết 29/2016/NQ-HĐND đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.</p> <p>2. Căn cứ kết quả kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán làm cơ sở phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2019, đồng thời tăng cường giám sát việc thực hiện kiến nghị của KTNN và dự toán ngân sách đã được HĐND quyết định theo đúng quy định của Luật NSNN.</p>
108.	HĐND tỉnh Đắk Lắk	Tỉnh Đắk Lắk	<p>1. Giám sát việc thực hiện kiến nghị của KTNN được nêu tại Báo cáo kiểm toán; khi giao dự toán ngân sách các năm sau và phê chuẩn quyết toán NSNN năm 2019 của tỉnh Đắk Lắk cần lưu ý đến ý kiến của KTNN tại Báo cáo kiểm toán.</p> <p>2. Quy định cụ thể tỷ lệ phân cấp nguồn thu từ đầu giá quyền sử dụng đất, giao đất, có thu tiền sử dụng đất (sau khi hoàn trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng) trên địa bàn xã cho ngân sách xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ (nếu tiếp tục thực hiện trong thời kỳ ổn định tới).</p>
109.	HĐND tỉnh	Tỉnh Kon Tum	Khi giao dự toán ngân sách các năm sau của tỉnh Kon Tum cần lưu ý đến ý kiến của KTNN tại Báo cáo

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
	Kon Tum		kiểm toán.
110.	HĐND tỉnh Gia Lai	Tỉnh Gia Lai	Khi giao dự toán ngân sách các năm sau và phê chuẩn quyết toán NSNN năm 2019 của tỉnh Gia Lai cần lưu ý đến ý kiến của KTNN tại Báo cáo kiểm toán.
111.	UBND Thành phố Hà Nội	Bộ Giao thông vận tải	Xem xét thu hồi diện tích 9.075,8m ² của thửa đất số 200/10/2 phố Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội theo quy định tiết c khoản 1 Điều 65 Luật Đất đai 2013 nhằm sử dụng phát huy hiệu quả.
112.	UBND Thành phố Hà Nội	Dự án đầu tư mở rộng đường vành đai III đoạn Mai Dịch - Nội Bài, TP. Hà Nội	<p>1. Chỉ đạo UBND quận Bắc Từ Liêm và các đơn vị có liên quan làm rõ việc giải ngân vượt giá trị giải phóng mặt bằng của quận trong Tổng mức đầu tư được duyệt để xử lý theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Chỉ đạo Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội, UBND Quận Bắc Từ Liêm, UBND Quận Cầu Giấy và các đơn vị có liên quan khẩn trương hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng của dự án để kịp thời đưa dự án hoàn thành đúng tiến độ đã được phê duyệt.</p>
113.	UBND Thành phố Hà Nội	Dự án đầu tư xây dựng đường trục phía Nam tỉnh Hà Tây theo hình thức hợp đồng BT	<p>Chỉ đạo các đơn vị có liên quan khẩn trương thực hiện một số công việc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, rà soát hoàn thiện hồ sơ để phê duyệt điều chỉnh Dự án; trên cơ sở điều chỉnh Dự án, cùng với Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án thực hiện rà soát, điều chỉnh các nội dung hợp đồng BT có liên quan, thương thảo và ký phụ lục điều chỉnh Hợp đồng BT để quản lý, thanh quyết toán công trình BT theo quy định; - Trên cơ sở tình hình, số liệu kết quả kiểm toán, tổ chức rà soát toàn bộ số liệu thực hiện Dự án, xác định giá trị hợp lý của từng gói thầu, hạng mục, chi phí quản lý dự án của Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án để quyết toán công trình BT đảm bảo theo quy định của Hợp đồng dự án và quy định của nhà nước có liên quan; - Phối hợp với Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án đánh giá, xác định giá trị thu hồi đối với Hạng mục bó vỉa đã tháo dỡ do thay đổi thiết kế để giảm giá trị quyết toán vào công trình dự án BT; - Có biện pháp quyết liệt đẩy nhanh công tác GPMB để sớm bàn giao mặt bằng đồng thời triển khai thi công đoạn tuyến Km19+900 đến Km41+500 đảm bảo tiến độ và phát huy hiệu quả của Dự án; - Phối hợp với Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án làm rõ nguyên nhân và xác định trách nhiệm của các bên liên quan đến việc chậm tiến độ Dự án để xử lý trách nhiệm theo quy định của Hợp đồng BT; - Nghiên cứu, xem xét kết quả, kết luận, kiến nghị tại Báo cáo kiểm định của Trung tâm Khoa học Công nghệ GTVT - Trường Đại học Giao thông vận tải, từ đó có giải pháp thực hiện đảm bảo chất lượng công trình. - Xây dựng chi tiết kế hoạch giám sát dự án; xây dựng và thống nhất tại Hợp đồng BT kế hoạch góp vốn, huy

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			động vốn để hoàn thành dự án, trên cơ sở đó tổ chức quản lý, kiểm soát chặt chẽ nghĩa vụ, trách nhiệm huy động, bố trí vốn của Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án để đảm bảo tiến độ, hiệu lực và hiệu quả thực hiện Dự án BT.
114.	UBND Thành phố Hà Nội	Dự án Xây dựng tuyến đường bộ trên cao dọc đường vành đai 2, đoạn từ cầu Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Sở kết hợp với mở rộng theo quy hoạch phân đi bằng đoạn từ Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Vọng theo hình thức Hợp đồng BT	<ol style="list-style-type: none"> Chỉ đạo các đơn vị có liên quan đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng phục vụ thi công dự án và đôn đốc Tập đoàn Vingroup - Công ty CP, các đơn vị có liên quan thực hiện các giải pháp cần thiết để đẩy mạnh việc triển khai thi công các gói thầu đang chậm và chưa thi công đảm bảo tiến độ kế hoạch đã đề ra; Chỉ đạo các đơn vị có liên quan tổ chức rà soát, cập nhật đầy đủ giá trị giải phóng mặt bằng vào tổng mức đầu tư theo góp ý thẩm định của Ban chỉ đạo GPMB thành phố Hà Nội về chi phí GPMB tại Văn bản số 565/BCĐ-NV3 và điều chỉnh tổng mức đầu tư theo kết quả kiểm toán; đàm phán với Nhà đầu tư điều chỉnh giá trị Hợp đồng BT tương ứng với những tồn tại trong việc lập tổng mức đầu tư. Chỉ đạo các đơn vị có liên quan rà soát, tổ chức việc thực hiện thay đổi công nghệ thi công đàm hợp BTCT dự ứng lực từ sử dụng đà giáo lắp phân đoạn (SBS) sang công nghệ đổ tại chỗ trên đà giáo di động (MSS) và định mức xây dựng cho các hạng mục công tác đã được UBND thành phố chấp thuận chủ trương theo đúng quy định của pháp luật và đảm bảo yếu tố kinh tế cho Dự án; xem xét điều chỉnh dự án theo quy định. Chỉ đạo các đơn vị có liên quan rà soát những nội dung đã thực hiện theo Hợp đồng BT số 01/2016/HĐBT trước ngày Hợp đồng BT số 01/2018/HĐBT có hiệu lực để đàm phán, bổ sung vào Hợp đồng BT. Chỉ đạo các đơn vị có liên quan có phương án tổ chức giao thông tại các nút giao để tránh ùn tắc giao thông nhằm phát huy hiệu quả dự án.
115.	UBND Thành phố Hà Nội	Tổng công ty Xây dựng Hà Nội	<ol style="list-style-type: none"> Chỉ đạo các cơ quan chức năng của thành phố Hà Nội, các đơn vị có liên quan để trình cấp có thẩm quyền xử lý việc thu hồi và giao diện tích khu đất CCI tại Dự án khu Đoàn Ngoại giao cho Công an thành phố Hà Nội xây dựng trụ sở Công an phường Xuân Đình theo quy định. Chỉ đạo các sở ban ngành của thành phố Hà Nội làm việc với Tổng công ty để nhận bàn giao khu đất 5.000m² tại xã Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
116.	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Tổng công ty Cơ khí giao thông vận tải Sài Gòn	<ol style="list-style-type: none"> Phê duyệt Phương án cơ cấu giai đoạn 2018-2020 cho Tổng công ty; thẩm định Báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp, công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp năm 2019 cho Tổng công ty theo quy định. Chỉ đạo cơ quan chức năng có liên quan rà soát, kiểm tra nguyên nhân thua lỗ để chấn chỉnh công tác

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			<p>quản lý tại Công ty Xây dựng Giao thông Sài Gòn có vốn chủ sở hữu đến 31/12/2019 âm 344.257 triệu đồng.</p> <p>3. Chỉ đạo các cơ quan chức năng của Thành phố Hồ Chí Minh: (i) Điều chỉnh đơn giá thuê đất tại 02 khu đất (số 121-139 đường Cô Giang, phường Cô Giang, Quận 1; số 36 Kinh Dương Vương, phường An Lạc A, quận Bình Tân) phù hợp với quy định; (ii) Thực hiện ký hợp đồng thuê đất 04 khu đất với diện tích 542.973,4m² do Tổng công ty đang quản lý, sử dụng.</p>
117.	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV	<p>1. Rà soát và ban hành đơn giá nước tại Trung tâm nước sinh hoạt nông thôn do Quyết định số 11/2013/QĐ-UBND ngày 11/3/2013 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh giá nước sinh hoạt nông thôn do Trung tâm nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn không còn đối tượng áp dụng.</p> <p>2. Xem xét giá mua sỉ nước sạch của các đơn vị xã hội hóa dịch vụ cấp nước sạch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và quyết định xử lý việc hợp đồng mua sỉ nước sạch của Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV với Cty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn do: (i) Không căn cứ hướng dẫn (lợi nhuận định mức) tại Thông tư liên tịch số 75/2012/TTLT-BTC-BNNPTNT ngày 15/5/2012 để xác lập; (ii) Giá nước tại Tờ trình UBND Thành phố, Hợp đồng và việc thực hiện hợp đồng có sự khác biệt về giá hợp đồng năm phát nước đầu tiên làm sai lệch giá năm phát nước đầu tiên cũng như các yếu tố điều chỉnh đơn giá sau này trong 25 năm thời gian thực hiện hợp đồng¹; (iii) Điều chỉnh giá nước trong hợp đồng không tuân theo quy định của hợp đồng về các điều kiện điều chỉnh giá.</p> <p>3. Chỉ đạo các cơ quan có liên quan xử lý dứt điểm đúng quy định liên quan đến việc sở hữu, sử dụng 07 trạm cấp nước đã bàn giao cho Công ty hạ tầng nước Sài Gòn và xác định các nghĩa vụ tài chính liên quan (nếu có), đảm bảo thu hồi vốn cho Tổng Công ty.</p> <p>4. Chỉ đạo các cơ quan có thẩm quyền nhanh chóng hoàn tất các thủ tục pháp lý có liên quan để đưa nhà máy nước Bình An đi vào sử dụng tránh việc gây lãng phí tài sản nguồn lực của nhà nước.</p> <p>5. Phê duyệt xếp loại doanh nghiệp và người quản lý tại Tổng công ty kịp thời đúng quy định Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015.</p>

¹ Theo phương án giá trình: Giá gốc xác lập trên cơ sở giá năm phát nước đầu tư của dự án, trong 10 năm đầu điều chỉnh tăng 5% mỗi năm và 3% cho các năm tiếp theo. Giá gốc phải là giá được xác lập tại năm cấp nước đầu tiên. Việc lấy giá năm phát nước đầu tiên theo giá năm thứ 3.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
118.	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn - TNHH MTV	<p>1. Xem xét bổ nhiệm kiểm soát viên tại Tổng công ty; thẩm tra báo cáo tài chính và phê duyệt xếp loại doanh nghiệp cho Tổng công ty trên cơ sở xem xét ảnh hưởng của kết quả kiểm toán của KTNN.</p> <p>2. Thẩm định và phê duyệt đơn giá cho thuê đối với các mặt bằng UBND Thành phố giao cho Công ty Kho bãi Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, đảm bảo phù hợp với giá thị trường.</p> <p>3. Tổ chức thanh tra để xử lý theo quy định của pháp luật đối với việc giao quyền sử dụng đất hoàn vốn Dự án Rạch Ụ cây, Quận 8 và việc chuyển nhượng lại quyền sử dụng đất được giao cho các công ty thành viên, công ty liên kết tại Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn - TNHH MTV.</p> <p>4. Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật đối với những tồn tại, hạn chế trong quản lý, sử dụng đất, kinh doanh bất động sản như: Chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính, chưa thực hiện theo Phương án nghĩa vụ tài chính được phê duyệt tại Công văn số 6640/UBND-TM ngày 30/10/2015 của UBND Thành phố; chưa cập nhật kịp thời diện tích đất sử dụng thực tế vào hợp đồng thuê đất, diện tích đất trong lộ giới nhà nước chưa thu hồi nằm trong khuôn viên khu đất đơn vị đang sử dụng, dự án kinh doanh bất động sản chậm triển khai, chậm tiến độ, nhiều mặt bằng nhà đất để trống...</p> <p>5. Tổ chức kiểm tra và xử lý theo quy định: (i) Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Kinh doanh nhà Sài Gòn số tiền thu được từ việc sử dụng đất công cộng làm bãi giữ xe tại Khu chung cư Phường 12 Quận 3; từ việc cho thuê Chung cư J1, Phường 25 Quận Bình Thạnh sau khi xác định chủ sở hữu của công trình Chung cư J1; (ii) Công ty mẹ: Số tiền thu được từ hoạt động cho thuê đất tại số 131 Nguyễn Trãi, Quận 5 đang được Tổng công ty ghi nhận là giữ hộ Thành phố; khoản chênh lệch giá thu được từ chuyển nhượng quyền sử dụng khu đất số 99 Bến Bình Đông, Quận 8 không thuộc quyền quản lý sử dụng của Tổng công ty, có nguồn gốc từ tài sản nhà nước.</p> <p>6. Tiếp tục thực hiện các kiến nghị kiểm toán các năm trước chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ: (i) Chỉ đạo các cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra, xác định nghĩa vụ tài chính đối với phần đất thương mại dịch vụ văn phòng phát sinh tăng do điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 tại Dự án Khu dân cư Phú Mỹ, Quận 7 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Kinh doanh nhà Sài Gòn; (ii) Chỉ đạo các cơ quan chức năng thực hiện việc ký kết hợp đồng thuê đất, điều chỉnh lại đơn giá thuê đất đối với các khu đất đã hết thời gian ổn định theo quy định.</p>
119.	UBND	Quyết toán giá trị	1. Đề nghị UBND Thành phố Hồ Chí Minh xem xét kết quả kiểm toán để chỉ đạo các cơ quan liên quan

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
	Thành phố Hồ Chí Minh	phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Bến Thành	<p>thực hiện: Quyết toán số tiền thu từ cổ phần hóa; quyết toán chi phí cổ phần hóa, quyết toán vốn và quyết định công bố giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần, chỉ đạo tổ chức bàn giao cho công ty cổ phần đối với Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành theo đúng quy định, trong đó: (i) Lưu ý chỉ đạo, hướng dẫn giải quyết những vướng mắc trong việc định giá lại các khoản đầu tư tài chính tại Công văn số 1335/TCDN-TM ngày 30/11/2016 và Công văn số 1430/TCDN-TM ngày 22/12/2016 của Chi cục Tài chính doanh nghiệp để xử lý theo đúng quy định; (ii) Xem xét xử lý đối với các khoản công nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận nợ; (iii) Chỉ đạo rà soát để xem xét, phê duyệt phương án sử dụng đất cho phù hợp với quy định tại Luật Đất đai hiện hành; (iv) Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với việc chậm phê duyệt quyết toán tài chính tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần.</p> <p>2. Xem xét chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, rà soát việc quản lý, sử dụng đất tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành; đồng thời chỉ đạo đơn vị quản lý, sử dụng đất đúng mục đích theo quy định của pháp luật về đất đai và các quy định khác có liên quan.</p>
120.	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Công ty TNHH MTV Phát triển nhà Bến Thành (nay là Công ty Cổ phần Phát triển và Dịch vụ nhà Bến Thành)	<p>1. Đề nghị UBND Thành phố Hồ Chí Minh xem xét kết quả kiểm toán để chỉ đạo các cơ quan liên quan thực hiện: Quyết toán số tiền thu từ cổ phần hóa; quyết toán chi phí cổ phần hóa, kinh phí hỗ trợ lao động dôi dư, quyết toán vốn và quyết định công bố giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần, chỉ đạo tổ chức bàn giao cho công ty cổ phần đối với Công ty Cổ phần Phát triển và Dịch vụ nhà Bến Thành theo đúng quy định, trong đó: (i) Lưu ý chỉ đạo, hướng dẫn giải quyết những vướng mắc trong việc định giá lại các khoản đầu tư tài chính và ghi nhận khoản lãi phải thu Công ty Cổ phần Bất động sản Xây lắp Dầu khí Việt Nam tại Công văn số 1266/TCDN-TM ngày 03/11/2016 và Công văn số 1369/TCDN-TM ngày 08/12/2016 của Chi cục Tài chính doanh nghiệp để xử lý theo đúng quy định; (ii) Xem xét ảnh hưởng của việc lập báo cáo tài chính, xác định lại giá trị phần vốn nhà nước; lập các báo cáo quyết toán: tiền thu về cổ phần hóa, chi trả chế độ cho người lao động dôi dư, chi phí cổ phần hóa vào thời điểm ngày 30/9/2015 là ngày đầu tiên của Công ty Cổ phần Phát triển và Dịch vụ nhà Bến Thành; (iii) Chỉ đạo rà soát để xem xét, phê duyệt phương án sử dụng đất cho phù hợp với quy định tại Luật Đất đai hiện hành; (iv) Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với việc chậm phê duyệt quyết toán tài chính tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần.</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			<p>2. Xem xét chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền thanh, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất tại Công ty Cổ phần Phát triển và Dịch vụ nhà Bến Thành, đồng thời chỉ đạo đơn vị quản lý, sử dụng đất đúng mục đích theo quy định của pháp luật về đất đai, Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và các quy định khác có liên quan.</p> <p>3. Xem xét xử lý, quản lý đúng pháp luật khu đất tại dự án khu dân cư Lý Văn Phúc, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh do Công ty Cổ phần Phát triển và Dịch vụ nhà Bến Thành đang theo dõi, chưa làm các thủ tục đầu tư dự án nhà ở theo quy định của Nhà nước.</p>
121.	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông Sài Gòn (nay là Công ty Cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn)	<p>1. Khi phê duyệt quyết toán chuyển thể tại Công ty cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn lưu ý đến việc xử lý tài chính theo qui định đối với các nội dung cụ thể: Có ý kiến về khoản phát sinh điều chỉnh tăng, giảm quyết toán đối với các công trình công ích được thực hiện trong giai đoạn doanh nghiệp 100% Nhà nước của các hợp đồng đặt hàng cung cấp dịch vụ sản phẩm công ích đã thực hiện trong giai đoạn doanh nghiệp nhà nước và các công trình chưa có thông báo phê duyệt dự kiến điều chỉnh; các khoản nợ không được đối chiếu (nếu có); khoản chi phí cổ phần hóa vượt so với chi phí được duyệt theo Quyết định số 6769/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>2. Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với việc chậm phê duyệt quyết toán tài chính tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần; chỉ đạo rà soát để xem xét, phê duyệt phương án sử dụng đất cho phù hợp với quy định tại Luật Đất đai hiện hành, đồng thời chỉ đạo đơn vị quản lý, sử dụng đất đúng mục đích theo quy định của pháp luật về đất đai và các quy định khác có liên quan.</p>
122.	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Công ty TNHH MTV Cảng	<p>1. Chỉ đạo các đơn vị có liên quan đơn đốc thu và xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành số tiền 768,6 triệu đồng khoản lợi nhuận sau thuế TNDN giai đoạn chuyển thể (từ 01/01/2014 đến 05/3/2015), đến thời điểm kiểm toán Công ty chưa thực hiện nộp theo quy định.</p> <p>2. Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với việc chậm phê duyệt quyết toán tài chính tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần, đồng thời thực hiện phê duyệt quyết toán tiền thu cổ phần hoá, chi phí cổ phần hoá, kinh phí hỗ trợ lao động dôi dư kịp thời theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Thông tư số 127/2014/TT-BTC (khi thực hiện lưu ý Công ty chưa hoàn tất xử lý tài chính các khoản nợ phải thu chưa</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		sông Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Công ty Cổ phần Cảng Phú Định)	<p>được đối chiếu, xác nhận, chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về tiền thuê đất từ ngày 28/8/2001 đến ngày 05/3/2015 khu đất Cảng sông Phú Định tại Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).</p> <p>3. Chỉ đạo các sở ngành có liên quan kiểm tra, rà soát việc quản lý, sử dụng các khu đất của Công ty trên cơ sở đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu trình UBND Thành phố Hồ Chí Minh quyết định điều chỉnh đơn vị thuê đất và điều chỉnh chủ đầu tư (Từ Công ty TNHH MTV Cảng sông Thành Phố Hồ Chí Minh sang Công ty Cổ phần Cảng Phú Định) đối với 02 khu đất (Nhà số 48 Lê Quang Kim, Phường 9, Quận 8, TP.HCM và khu đất Cảng Phú Định, Phường 16, Quận 8, TP.HCM” theo quy định của Luật Đất đai và các văn bản pháp luật hiện hành. - Ký hợp đồng thuê đất, chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai từ ngày 28/8/2001 đến ngày 05/3/2015 và từ 06/3/2015 đến nay đối với khu đất Cảng sông Phú Định tại Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Thông tư số 88/2016/TT-BTC ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường, đơn đốc thu tiền thuê đất nộp NSNN theo quy định. - Xem xét và xử lý theo quy định đối với việc doanh nghiệp không xây dựng phương án sử dụng đất; xem xét, phê duyệt phương án sử dụng đất cho phù hợp với quy định tại Luật Đất đai và các quy định khác có liên quan; rà soát các khu đất mà đơn vị đang được quản lý và sử dụng, đồng thời chỉ đạo các đơn vị quản lý, sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật về đất đai và các quy định khác có liên quan.
123.	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Xuất khẩu lao động và Chuyên gia (nay là Công ty Cổ phần Dịch vụ Xuất khẩu	<p>Đề nghị UBND Thành phố Hồ Chí Minh chỉ đạo các bên có liên quan:</p> <p>1. Khi quyết toán tài chính, phê duyệt quyết toán bàn giao vốn nhà nước thời điểm doanh nghiệp cổ phần hoá chuyển sang công ty cổ phần, đề nghị xem xét và xử lý các vấn đề lưu ý tại Báo cáo kiểm toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc đối chiếu công nợ phải thu, phải trả chưa đầy đủ theo quy định. - Nội dung liên quan đến khoản doanh thu tiền dịch vụ mà tu nghiệp sinh phải trả cho doanh nghiệp cổ phần hoá trong giai đoạn từ khi xác định giá trị doanh nghiệp đến thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần do bỏ trốn, về nước trước hạn và các trường hợp vi phạm hợp đồng đi thực tập kỹ năng có thời hạn tại Nhật Bản khác và khoản doanh thu và chi phí liên quan đến phí quản lý phải cử phát sinh sau thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần đối với các hợp đồng đi thực tập kỹ năng có thời hạn tại Nhật Bản đã ký với tu nghiệp sinh trước thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp ngày 30/6/2014 (liên quan đến khoản công nợ phải trả về ký quỹ, đặt cọc của tu nghiệp sinh đã được loại trừ khi xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		lao động và Chuyên gia)	<p>hóa, số tiền 103.653,7 triệu đồng).</p> <p>2. Xem xét và xử lý theo quy định đối với việc doanh nghiệp không xây dựng phương án sử dụng đất; chỉ đạo cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất của đơn vị và xử lý theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo đơn vị quản lý, sử dụng đất đúng mục đích theo quy định về đất đai và các quy định khác có liên quan; chỉ đạo rà soát để xem xét, phê duyệt phương án sử dụng đất cho phù hợp với quy định tại Luật Đất đai hiện hành.</p> <p>3. Xem xét xử lý đúng quy định đối với việc lựa chọn nhà đầu tư chiến lược Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Hoàn Lộc Việt không đáp ứng đủ điều kiện; việc không tuân thủ quy định của pháp luật về cổ phần hóa (các nội dung hướng dẫn của Nghị định 59/2011/NĐ-CP, Nghị định 189/2013/NĐ-CP) trong việc bàn giao tiền mặt và tiền gửi ngân hàng từ Công ty TNHH MTV Dịch vụ Xuất khẩu Lao động và Chuyên gia sang công ty cổ phần chưa đúng trình tự thủ tục.</p> <p>4. Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với việc chậm phê duyệt quyết toán tài chính tại thời điểm doanh nghiệp chính thức chuyển thành công ty cổ phần.</p> <p>5. Xác định nguyên nhân chậm nộp và lãi chậm nộp (nếu có) trong việc chưa nộp lợi nhuận còn lại năm 2012, 2013 vào NSNN Thành phố Hồ Chí Minh số tiền 14.845,7 triệu đồng.</p>
124.	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Công ty TNHH MTV Satra Tiền Giang (nay là Công ty Cổ phần Thương mại Sài Gòn Phương Trang)	<p>1. Chỉ đạo Ban chỉ đạo CPH doanh nghiệp Công ty TNHH MTV Satra Tiền Giang rà soát và hoàn chỉnh hồ sơ đối chiếu công nợ tại thời điểm chính thức chuyển sang Công ty cổ phần, xử lý tài chính theo qui định đối với các khoản nợ không được đối chiếu (nếu có); đồng thời khi phê duyệt quyết toán chuyển thể tại Công ty Cổ phần Thương mại Sài Gòn Phương Trang lưu ý đến các khoản công nợ này.</p> <p>2. Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với việc chậm phê duyệt quyết toán tài chính tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần;</p> <p>3. Chỉ đạo Công ty Cổ phần Thương mại Sài Gòn Phương Trang gửi kết quả phê duyệt giá trị phần vốn nhà nước sau khi có Quyết định phê duyệt của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về KTNN khu vực IV, địa chỉ 49 Pasteur, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh trước ngày 30/9/2020.</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
125.	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Công ty TNHH MTV Phát triển và Kinh doanh nhà (nay là Công ty Cổ phần Phát triển & Kinh doanh nhà)	<p>1. Chỉ đạo các đơn vị có liên quan đơn đốc thu và xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành khoản lợi nhuận sau thuế TNDN giai đoạn chuyển thể 3.280,1 triệu đồng, trong đó: Năm 2015 là 699,4 triệu đồng; năm 2016 là 2.580,7 triệu đồng.</p> <p>2. Chỉ đạo cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức kiểm tra, rà soát và xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai và các quy định khác có liên quan trong việc quản lý, sử dụng 02 khu đất (Nhà đất số 154 Phường Hưng, Phường 15, Quận 5, Tp.Hồ Chí Minh, diện tích đất 250 m²; Khu đất tại số 36 Bùi Thị Xuân, Phường Bến Thành, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh, diện tích đất 1.004 m²).</p> <p>3. Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với việc chậm phê duyệt quyết toán tài chính tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần, đồng thời thực hiện phê duyệt quyết toán tiền thu cổ phần hoá, chi phí cổ phần hoá, kinh phí hỗ trợ lao động dôi dư kịp thời theo quy định tại khoản 5, Điều 10 Thông tư số 127/2014/TT-BTC, khi phê duyệt quyết toán chuyển thể có lưu ý đến việc xử lý tài chính theo qui định đối với các khoản nợ không được đối chiếu; phê duyệt chính thức giá trị hàng hoá, thành phẩm tồn kho, giá trị chi phí dở dang bao gồm 02 dự án (An Sương - Quận 12 - TP.HCM và An Phú An Khánh - Quận 2 - TP.HCM), 26 lô đất tại khu dân cư Long Toàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai và các quy định khác có liên quan.</p> <p>4. Chỉ đạo cơ quan chức năng có thẩm quyền xác định tiền thuê đất nộp một lần cho toàn bộ thời gian thuê (Lô đất 36 Bùi Thị Xuân, Quận 1, TP.HCM) và thông báo kịp thời nộp vào ngân sách nhà nước theo đúng quy định của Luật Đất đai.</p> <p>5. Chỉ đạo cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức rà soát, kiểm tra và xử lý theo quy định của pháp luật đối với việc hợp tác đầu tư 02 khu đất: Khu đất 227 Lý Thường Kiệt, Phường 6, Quận Tân Bình, TP.HCM, diện tích đất 4.967,1 m²; khu đất phường Tân Phú, Quận 7, TP.HCM, diện tích 44.862,5 m².</p> <p>6. Chỉ đạo cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức rà soát, kiểm tra các khu đất mà đơn vị đang được quản lý và sử dụng để giải quyết theo quy định tại Luật Đất đai, Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc hội và các văn bản pháp luật liên quan.</p>
126.	UBND Thành phố	Quyết toán giá trị phần vốn nhà nước	Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với việc chậm phê duyệt quyết toán tài chính tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
	Hồ Chí Minh	tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Công ty TNHH MTV Satra Tây Nam (Công ty Cổ phần Thương mại Sài Gòn Tây Nam)	
127.	UBND Thành Hồ Chí Minh	Quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An (nay là Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An)	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với việc chậm phê duyệt quyết toán tài chính tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần. 2. Chỉ đạo cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức kiểm tra, rà soát các khu đất mà đơn vị đang được quản lý, sử dụng, đồng thời chỉ đạo các đơn vị quản lý, sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật về đất đai và các quy định khác có liên quan; chỉ đạo rà soát để xem xét, phê duyệt phương án sử dụng đất cho phù hợp với quy định tại Luật Đất đai hiện hành. 3. Chỉ đạo chủ sở hữu xem xét ban hành quyết định phê duyệt vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần. 4. Chỉ đạo các sở ngành địa phương kiểm tra, rà soát để ký hợp đồng thuê đất, tính và thu tiền thuê đất đối với 03 khu đất của Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An (nay là Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An) theo đúng quy định của pháp luật, bao gồm: Nhà giếng số 1, diện tích 64 m² tại số 277 đường Phan Huy Ích, Phường 14, quận Gò Vấp; Nhà giếng số 2, diện tích 100 m² tại số 873A đường Quang Trung, Phường 12, quận Gò Vấp; Nhà giếng số 3, diện tích 95 m² tại đường Đỗ Thúc Tịnh, Phường 12, quận Gò Vấp.
128.	UBND Thành Hồ Chí Minh	Quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chấn chỉnh, kịp thời phê duyệt quyết toán giá trị phần vốn Nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần. 2. Chỉ đạo cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức kiểm tra, rà soát các khu đất mà đơn vị đang được quản lý, sử dụng; đồng thời chỉ đạo đơn vị quản lý, sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật về đất đai, Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		Công trình Giao thông công chánh (nay là Công ty Cổ phần Giao thông công chánh)	<p>chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và các quy định khác có liên quan; chỉ đạo rà soát để xem xét, phê duyệt phương án sử dụng đất cho phù hợp với quy định tại Luật Đất đai hiện hành.</p> <p>3. Khi phê duyệt quyết toán chuyển thể tại Công ty Cổ phần Giao thông công chánh lưu ý xem xét đến việc quản lý và sử dụng đất; việc xử lý tài chính đối với các khoản nợ không được đối chiếu (nếu có) theo đúng quy định.</p> <p>4. Chỉ đạo Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan xem xét việc xác định giá trị khu đất 360 Xa lộ Hà Nội, phường Phước Long A, Quận 9 khi xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Công trình giao thông công chánh và chỉ đạo Công ty Cổ phần Công trình Giao thông công chánh nộp số chênh lệch giá trị quyền sử dụng đất tăng thêm sau khi xác định lại giá trị quyền sử dụng đất nêu trên về Quỹ HTSX&PTDN (nếu có) theo quy định.</p>
129.	UBND thành phố Hồ Chí Minh	Quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc Sản	<p>1. Xem xét, xử lý các vấn đề lưu ý tại Báo cáo kiểm toán này trước khi quyết định công bố giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Công ty TNHH MTV Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản; phê duyệt quyết toán tài chính, quyết toán chi phí cổ phần hóa, quyết toán kinh phí hỗ trợ cho người lao động dôi dư, quyết toán số tiền thu từ cổ phần hóa theo quy định;</p> <p>2. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, phối hợp với Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản lập thủ tục để điều chỉnh tên chủ thể Hợp đồng thuê đất từ Công ty TNHH MTV sang công ty cổ phần, đồng thời ký các Hợp đồng thuê đất đối với 13 khu đất được giao quản lý sử dụng theo Quyết định số 3910/QĐ-UBND ngày 10/8/2015 của UBND TP.HCM nhưng chưa ký Hợp đồng thuê đất;</p> <p>3. Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát và tham mưu cho UBND Thành phố xử lý theo đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 65, điểm b khoản 2 Điều 68 Luật Đất đai và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 563/TB-VPCP ngày 7/12/2017 của Văn phòng Chính phủ đối với 11 khu đất có tổng diện tích 5.252,4 m² (là đất đai dôi dư trong quá trình cổ phần hóa Công ty Vissan, hiện đang tạm giao Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn tiếp nhận, tạm quản lý sử dụng).</p>
130.	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính	<p>1. Chỉ đạo Ban chỉ đạo CPH Tổng công ty Thương mại Sài Gòn thực hiện báo cáo Bộ Tài chính về chi phí cổ phần hóa vượt định mức theo quy định tại Mục VI. Chi phí cổ phần hóa Thông tư số 76/2002/TT-BTC.</p> <p>2. Chỉ đạo các cơ quan chức năng rà soát, kiểm tra và xử lý theo đúng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 64</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
	Minh	thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty Xuất nhập khẩu Tổng hợp và Đầu tư TP Hồ Chí Minh	<p>và điểm b khoản 2 Điều 68 của Luật Đất đai 2013 đối với 02 khu đất Công ty do sử dụng không đúng mục đích ban đầu khi chuyển sang công ty cổ phần (làm Nhà kho, văn phòng, xưởng SX theo Quyết định số 2192/QĐ-UB ngày 22/5/2002); không nộp tiền sử dụng đất và quá thời hạn 24 tháng không triển khai dự án đầu tư theo mục đích sử dụng đất tại Văn bản số 5893/UBND-ĐTMT ngày 20/9/2008 của UBND TP.HCM (Khu đất tại Số 3-5 Mễ Cốc phường 15 quận 8 và Khu đất tại Số 301, 301A, 301B, 301C Bến Bình Đông Quận 8).</p> <p>3. Chỉ đạo cơ quan chức năng thanh kiểm tra và xử lý tài chính đối với việc Công ty CP Xuất nhập khẩu tổng hợp và Đầu tư TP.HCM đã sử dụng đất sai mục đích theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính Phủ.</p> <p>4. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường TP Hồ Chí Minh rà soát việc sử dụng đất của doanh nghiệp cổ phần hóa và tổ chức thanh tra việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất của doanh nghiệp cổ phần hoá theo điểm 1.i Điều 2 Nghị Quyết số 60/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc Hội để có biện pháp xử lý theo đúng quy định.</p>
131.	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Thủ Đức	Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường TP Hồ Chí Minh phối hợp với Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Thủ Đức ký kết hợp đồng thuê đất sau khi công ty chuyển đổi pháp nhân từ công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Thủ Đức sang Công ty CP Dịch vụ Du lịch Thủ Đức.
132.	UBND TP Hồ Chí Minh	BCKT quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công	<p>1. Đơn đốc Sở Tài chính, Tổ công tác liên ngành theo Quyết định số 3336/QĐ-STC ngày 28 tháng 4 năm 2017 sớm kết thúc việc xác định lại giá trị doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Phú Thọ theo kiến nghị của Thanh tra Thành phố để xử lý theo quy định.</p> <p>2. Chỉ đạo các cơ quan chức năng tham mưu, hoàn thiện thủ tục cho thuê đất, ký lại hợp đồng thuê đất, cấp GCNQSDĐ theo quy định từ thời điểm doanh nghiệp chính thức chuyển thành công ty cổ phần.</p> <p>3. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan liên quan sớm tham mưu cho UBND Thành</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Phú Thọ	<p>phổ phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền thuê đất phải nộp đối với các khu đất do Công ty Cổ phần Dịch vụ Du Lịch Phú Thọ đang quản lý, sử dụng, áp dụng từ thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần.</p> <p>4. Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát và tham mưu cho UBND Thành phố xử lý theo đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 65, điểm b khoản 2 Điều 68 Luật Đất đai 2013 và theo chủ trương điểm I khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc hội đối với 02 khu đất Công ty sử dụng không đúng mục đích ban đầu khi chuyển sang công ty cổ phần (Khu đất số 79 Hòa Bình, Phường 03, quận 11, TPHCM diện tích 670m²; một phần diện tích Khu đất số 3 Hòa Bình- quận 11 khoảng 582,7m² cho Công ty Cổ phần Công viên nước Đàm Sen thuê lại kinh doanh ăn uống).</p> <p>5. Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát và tham mưu cho UBND Thành phố xử lý theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 65, điểm b khoản 2 Điều 68 Luật Đất đai đối với khu đất 19.055,7 m² đất tại số 03 Hòa Bình, Phường 3, Quận 11 (ngày 30/9/2019 Sở Tài nguyên và Môi trường TPHCM cũng đã có Công văn số 8275/STNMT-QLĐ đề nghị UBND thành phố xử lý).</p>
133.	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	Quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại Công ty Cổ phần XNK Tổng hợp và Đầu tư TP.HCM	<p>1. Xem xét, xử lý các vấn đề lưu ý tại Báo cáo kiểm toán này trước khi quyết định công bố giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Công ty Tổng hợp và Đầu tư TP.HCM, phê duyệt quyết toán tài chính, quyết toán chi phí cổ phần hóa, quyết toán kinh phí hỗ trợ cho người lao động dôi dư, quyết toán số tiền thu từ cổ phần hóa theo quy định.</p> <p>2. Chỉ đạo Ban chỉ đạo CPH Tổng công ty Thương mại Sài Gòn thực hiện báo cáo Bộ Tài chính về chi phí cổ phần hóa vượt định mức theo quy định tại Mục VI Thông tư số 76/2002/TT-BTC.</p> <p>3. Chỉ đạo các cơ quan chức năng rà soát, kiểm tra và xử lý theo đúng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 64 và điểm b khoản 2 Điều 68 của Luật Đất Đai 2013 đối với 02 khu đất Công ty do sử dụng không đúng mục đích ban đầu khi chuyển sang công ty cổ phần (làm Nhà kho, văn phòng, xưởng SX theo Quyết định số 2192/QĐ-UB ngày 22/5/2002); không nộp tiền sử dụng đất và quá thời hạn 24 tháng không triển khai dự án đầu tư theo mục đích sử dụng đất tại Văn bản số 5893/UBND-ĐTMT ngày 20/9/2008 của UBND TP.HCM (Khu đất tại Số 3-5 Mễ Cốc Phường 15 Quận 8 và Khu đất tại Số 301, 301A, 301B, 301C Bến Bình Đông Quận 8).</p> <p>4. Chỉ đạo cơ quan chức năng thanh kiểm tra và xử lý tài chính đối với việc Công ty CP Xuất nhập khẩu tổng hợp và Đầu tư TP.HCM đã sử dụng đất sai mục đích theo quy định tại Điều 19 Nghị định số</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			<p>102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính Phủ.</p> <p>5. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường TP Hồ Chí Minh rà soát việc sử dụng đất của doanh nghiệp cổ phần hóa và tổ chức thanh tra việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất của doanh nghiệp cổ phần hoá theo điểm i khoản 1 Điều 2 Nghị Quyết số 60/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc hội để có biện pháp xử lý theo đúng quy định.</p>
134.	UBND tỉnh Hòa Bình	<p>Dự án các công trình hạ tầng quy mô nhỏ thuộc Chương trình 135 năm 2018 của 05 tỉnh: Hà Giang, Hòa Bình, Quảng Trị, Kon Tum và Trà Vinh</p>	<p>1. Giao cơ quan tham mưu tổ chức đánh giá, xét xét lại việc giao các Tổ thợ địa phương thi công công trình theo cơ chế đặc thù theo Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ trong khi năng lực quản lý dự án của các xã làm chủ đầu tư, năng lực giám sát của ban giám sát cộng đồng còn hạn chế nhằm khắc phục tình trạng hồ sơ quản lý chất lượng còn nhiều thiếu sót.</p> <p>2. UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện Đà Bắc, Kim Bôi, Tân Lạc, Yên Thủy, Lạc Sơn chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc chưa cử cán bộ chuyên môn hỗ trợ thi công đối với các công trình do cấp xã làm chủ đầu tư thực hiện dự án theo cơ chế đặc thù tại khoản 2, Điều 8 Nghị định 161/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ; chỉ đạo kiểm tra rà soát hồ sơ quản lý chất lượng (thiếu thí nghiệm vật liệu đầu vào, thí nghiệm trong quá trình thi công) của các gói thầu do Tổ thợ địa phương thi công để đảm bảo chất lượng công trình theo quy định.</p>
135.	UBND tỉnh Hòa Bình	Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP	Kiểm tra việc triển khai Dự án Kho xăng dầu Kỳ Sơn, Hòa Bình và tình hình sử dụng đất của PVOIL Phú Thọ; trên cơ sở đó, xử lý các vi phạm theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.
136.	UBND tỉnh Quảng Trị	<p>Dự án các công trình hạ tầng quy mô nhỏ thuộc Chương trình 135 năm 2018 của 05 tỉnh: Hà Giang, Hòa Bình, Quảng Trị, Kon Tum và Trà Vinh</p>	Tổ chức kiểm tra công tác lập dự toán, công tác lựa chọn nhà thầu thi công, quản lý chất lượng công trình và quản lý chi phí đầu tư của 07/07 dự án còn thiếu sót để xử lý theo quy định, báo cáo kết quả thực hiện về KTNN.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
137.	UBND tỉnh Tây Ninh	Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP	Thực hiện kiểm tra, rà soát việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trồng lúa cho PVOIL Tây Ninh cũng như việc sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; trên cơ sở đó, xử lý các vi phạm theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.
138.	UBND thành phố Cần Thơ	Dự án Phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị	<p>1. Chỉ đạo Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức, thành phố Cần Thơ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát các nội dung liên quan đến công tác quản lý thực hiện dự án như: mục tiêu, quy mô, khả năng cân đối vốn của NSTP, tiến độ thực hiện, ... để xem xét phê duyệt điều chỉnh Dự án cho phù hợp với tình hình thực tế; trên cơ sở rà soát Dự án, tổ chức xác định lại Tổng mức đầu tư của Dự án để đảm bảo hiệu lực, hiệu quả sử dụng vốn ODA của Dự án; thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục điều chỉnh dự án theo đúng quy định của pháp luật; trên cơ sở tiến độ Dự án điều chỉnh, trường hợp kéo dài quá thời hạn đóng Hiệp định vay, tài trợ cho Dự án (tháng 6/2022) thì kịp thời trình cấp có thẩm quyền thực hiện các thủ tục gia hạn giải ngân khoản vay với nhà tài trợ theo quy định hiện hành.</p> <p>2. Chỉ đạo Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức, thành phố Cần Thơ và các bên liên quan đẩy nhanh tiến độ Dự án, rà soát làm rõ đầy đủ nguyên nhân khách quan, chủ quan chậm tiến độ các gói thầu thuộc dự án để có căn cứ gia hạn tiến độ và xử lý các nội dung khác liên quan theo quy định; chỉ đạo các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ GPMB để đáp ứng tiến độ của toàn Dự án.</p> <p>3. Chỉ đạo các đơn vị tham mưu có liên quan thực hiện các thủ tục để trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt bổ sung các hạng mục: Trạm bơm Tham Tướng và các âu thuyền Cái Khế, Hàng Bàng, Đầu Sáu vào Quy hoạch thủy lợi chống ngập úng thành phố Cần Thơ đã được phê duyệt theo Quyết định số 1721/QĐ-BNN-TCTL ngày 20/7/2012 theo đúng quy định để đảm bảo cơ sở pháp lý, trình tự thủ tục thực hiện các hạng mục này.</p>
139.	UBND thành phố Cần Thơ	Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP	Thực hiện kiểm tra, rà soát việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trồng lúa cho PetroMekong cũng như việc sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; trên cơ sở đó, xử lý các vi phạm theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.
140.	UBND tỉnh Hậu Giang	Dự án đầu tư xây dựng công trình	1. Rút kinh nghiệm trong công tác phê duyệt phương án tổng thể đền bù do chưa nêu cụ thể số liệu về diện tích các loại đất dự kiến được thu hồi, chưa nêu dự kiến về thời gian và kế hoạch di chuyển, bàn giao mặt

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1; Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Trung tâm Điện lực Sông Hậu 1	bằng theo quy định. 2. Làm việc với PVN giải quyết theo quy định về diện tích đất 5,4ha đã thực hiện GPMB để xây dựng Khu nhà điều hành Ban QLDA nhưng không nằm trong Quy hoạch Tổng mặt bằng của dự án.
141.	UBND tỉnh Hậu Giang	Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP	1. Thực hiện kiểm tra, rà soát việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trồng lúa cho PetroMekong cũng như việc sử dụng đất trồng lúa vào mục đích sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; trên cơ sở đó, xử lý các vi phạm theo đúng quy định của pháp luật về đất đai. 2. Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, xử lý việc PetroMekong sử dụng đất lúa để góp vốn hợp tác kinh doanh với CTCP Đông Phương Tây Đô để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai.
142.	UBND tỉnh Bến Tre	Dự án Cống âu thuyền Ninh Quới; Tiểu dự án 6 - Hợp phần 3 - Dự án Kiểm soát nguồn nước, thích ứng với biến đổi khí hậu vùng Nam Măng Thít, tỉnh Trà Vinh, Vĩnh Long; Dự án Hệ thống thủy lợi Bắc Bến Tre giai đoạn 1; Dự án Hệ thống thủy lợi Cái Lớn - Cái Bé giai đoạn 1	Tổ chức kiểm tra, đánh giá sự phù hợp bề mặt các tuyến đê thuộc dự án Hệ thống Thủy lợi Bắc Bến Tre giai đoạn 1 với mục đích sử dụng thực tế để có giải pháp xử lý an toàn, đảm bảo tuổi thọ và khai thác hiệu quả dự án

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
143.	UBND tỉnh Sóc Trăng	Dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy Nhiệt điện Long Phú 1; Dự án đầu tư các hạng mục Cơ sở hạ tầng Trung tâm điện lực Long Phú	Chỉ đạo Hội đồng bồi thường và tái định cư huyện Long Phú hoàn thiện các thủ tục liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các hộ dân giải phóng mặt bằng cảng nhập thiết bị và giải phóng 02 trụ điện T2-2 và GT-8 mà Ban QLDA điện lực Dầu khí Long Phú đã tạm ứng 2.416 triệu đồng thuộc dự án Nhà máy Nhiệt điện Long Phú 1 để cản trừ vào tiền thuê đất theo quy định.
144.	UBND tỉnh Kiên Giang	Dự án đầu tư xây dựng công trình Bệnh viện đa khoa Kiên Giang	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chỉ đạo Ban QLDA Đầu tư xây dựng chuyên ngành dân dụng và công nghiệp, Sở Y tế, Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan kiểm tra, rà soát việc thực hiện lập, thẩm định và phê duyệt dự toán các gói thầu thiết bị, trên cơ sở đó tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật và báo cáo KTNN. 2. Chỉ đạo Sở Y tế, đơn vị sử dụng (Bệnh viện Đa khoa Kiên Giang) và Ban QLDA đầu tư xây dựng chuyên ngành dân dụng và công nghiệp rà soát lại các gói thầu thiết bị của Dự án chưa thực hiện đấu thầu để xem xét lại cấu hình, tính năng, công nghệ đảm bảo khi lập hồ sơ mời thầu có tính cạnh tranh, công bằng như Bộ Y tế đã lưu ý tại văn bản số 6299/BYT-TB-CT ngày 23/10/2018 về việc thỏa thuận cấu hình tính năng kỹ thuật trang thiết bị y tế. 3. Báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét xử lý theo quy định số vốn NSTW 21.200 triệu đồng đã giao cho Dự án vượt so với cơ cấu vốn NSTW của Dự án đã được phê duyệt. 4. Yêu cầu Sở Y tế, Ban QLDA đầu tư xây dựng chuyên ngành dân dụng và công nghiệp và các bên liên quan rà soát làm rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan chậm tiến độ các gói thầu thuộc dự án để có căn cứ xử lý theo quy định. 5. Chỉ đạo Sở Y tế và Ban QLDA đầu tư xây dựng chuyên ngành dân dụng và công nghiệp chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối các tồn tại trong quá trình quản lý đầu tư dự án.
145.	UBND thành phố Hải Phòng	Dự án đầu tư xây dựng nút giao Nam cầu Bính và Dự án đầu tư cải tạo,	<ol style="list-style-type: none"> 1. Rà soát và bố trí vốn còn thiếu cho 02 dự án theo tiến độ; đồng thời, cân đối vốn cho Dự án 2 để hoàn ứng tiền vay Quỹ Đầu tư phát triển đất Hải Phòng 120.000 triệu đồng. 2. Rút kinh nghiệm trong công tác thẩm định, phê duyệt dự án; phê duyệt chủ trương đầu tư khi chưa có báo cáo đánh giá tác động môi trường, phê duyệt với quy mô theo phương án kiến trúc được phê duyệt còn thiếu

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		nâng cấp đường nối từ cầu Lạng Am đến cầu Nhân Mục, huyện Vĩnh Bảo	cơ sở; bố trí vốn cho Dự án không đáp ứng với tiến độ dự án được phê duyệt; phê duyệt thiết kế BVTC, dự toán.
146.	BCH quân sự tỉnh Quảng Ninh	Dự án đường cao tốc Vân Đồn - Móng Cái theo hình thức đối tác công tư (PPP), hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT)	<ol style="list-style-type: none"> Điều chỉnh sổ kế toán đến 31/10/2019 phù hợp với kết luận của KTNN. Kiến nghị xử lý về tài chính: Giảm thanh toán 61,8 triệu đồng. Rút kinh nghiệm đối với các tồn tại trong công tác quản lý chi phí đã nêu trong Báo cáo kiểm toán.
147.	UBND tỉnh Quảng Ninh	Dự án đường cao tốc Vân Đồn - Móng Cái theo hình thức đối tác công tư (PPP), hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT)	<ol style="list-style-type: none"> Rút kinh nghiệm đối với một số tồn tại về công tác lập, phê duyệt dự án, lựa chọn nhà đầu tư, ký kết và thực hiện Hợp đồng dự án như đã nêu trong Báo cáo kiểm toán. Rà soát Hợp đồng dự án, các chỉ tiêu của phương án tài chính theo đúng quy định của pháp luật, đánh giá năng lực của Nhà đầu tư, từ đó có các giải pháp khả thi để thực hiện dự án. Chấn chỉnh việc thực hiện dự án, xem xét chủ trương điều chỉnh dự án theo quy định của pháp luật và có biện pháp tháo gỡ các tồn tại của dự án để sớm triển khai dự án một cách đồng bộ, phát huy được hiệu quả dự án cũng như hiệu quả nguồn vốn của Nhà nước đã giải ngân cho công tác GPMB. Sớm xem xét việc điều chỉnh Dự án theo Tờ trình số 6935/UBND-GT1 ngày 25/9/2019 UBND tỉnh Quảng Ninh và Văn bản số 9811/VPCP-CN ngày 29/10/2019 của Văn phòng Chính phủ theo quy định của pháp luật. Xem xét thương thảo với Nhà đầu tư, DNDA về các nội dung sau: Bổ sung công thức tính toán lãi vay trong phương án tài chính khi có biến động về lãi suất; việc điều chỉnh lãi vay theo Thông tư 88/2018/TT-BTC theo điều 12 của Hợp đồng dự án; gia hạn tiến độ góp vốn chủ sở hữu và thời gian ký hợp đồng tín

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			<p>dụng phù hợp với quy định của pháp luật.</p> <p>6. Để chủ trương điều chỉnh dự án đảm bảo độc lập, khách quan, sát thực tế, nghiên cứu xem xét lựa chọn đơn vị tư vấn khác lập Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh để dự án điều chỉnh có tính khả thi sau khi phê duyệt.</p> <p>7. Chỉ đạo Sở GTVT, Sở Tài chính, Ban QLDA ĐTXD các CTGT, UBND các huyện Tiên Yên, Đàm Hà, Hải Hà, thành phố Móng Cái và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh thực hiện các kiến nghị của KTNN.</p>
148.	UBND tỉnh Lào Cai	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tại 18 tỉnh năm 2019	Chỉ đạo thanh tra, kiểm tra làm rõ việc tổ chức triển khai thực hiện đối với 03 dự án (trồng cây Hồng giòn, Lê xanh và Dâu tằm tại huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai để xử lý theo đúng quy định của pháp luật (nếu có sai phạm).
149.	UBND tỉnh Sơn La	Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa Khoa Sơn La	<p>1. Hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư của dự án theo các ý kiến thẩm định của các Bộ để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để đủ căn cứ điều chỉnh dự án đầu tư.</p> <p>3. Bố trí vốn địa phương để hoàn trả vốn cho Dự án số tiền 292 triệu đồng đã chi cho công tác rà phá bom mìn ngoài diện tích dự án.</p> <p>4. Công tác giải phóng mặt bằng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phương án quản lý, sử dụng phần diện tích đất đã giải phóng mặt bằng ngoài phạm vi bệnh viện theo đúng quy định của pháp luật. - Chỉ đạo các đơn vị có liên quan hoàn thiện các tồn tại trong công tác giải phóng mặt bằng như: thực hiện điều chỉnh thông báo thu hồi đất theo quy hoạch được phê duyệt; xác định rõ giá trị tài sản trên diện tích đất thu hồi nằm trong dự án Khu dân cư đã được bồi thường; tiến hành phân bổ khoản hỗ trợ của một số hộ dân bàn giao mặt bằng đúng tiến độ vào các phương án bồi thường của dự án Khu dân cư và dự án Đầu tư xây dựng bệnh viện Đa khoa Sơn La theo đúng nguồn vốn.
150.			
151.	UBND tỉnh Tiền Giang	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc Trung Lương - Mỹ	<p>1. Kịp thời giải ngân nguồn vốn NSNN còn lại (438.864,832 triệu đồng) hỗ trợ cho Dự án đúng mục đích, đúng quy định, có hiệu quả đầu tư theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 4368/VPCP-KTTH ngày 02/6/2020 của Văn phòng Chính phủ.</p> <p>2. Chỉ đạo cơ quan nhà nước có thẩm quyền phối hợp với Doanh nghiệp dự án có giải pháp đẩy nhanh tiến độ</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		Thuận giai đoạn 1 theo hình thức Hợp đồng BOT	thực hiện các gói thầu và tiến độ chung toàn dự án để đảm bảo thông tuyến vào năm 2020 và khánh thành vào năm 2021 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.
152.	UBND tỉnh Ninh Thuận	Tỉnh Ninh Thuận	Báo cáo xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ đối với nguồn vốn cấp cho dự án Hồ chứa nước Sông Than đã hết thời hạn giải ngân 254.782,1 triệu đồng và thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.
153.	UBND tỉnh Lâm Đồng	Tỉnh Lâm Đồng	Báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xử lý, thu hồi các khoản tạm ứng, ứng trước NSTW từ năm 2014 trở về trước chưa thu hồi 1.534.997 triệu đồng (tạm ứng 501.512 triệu đồng; ứng trước 1.033.485 triệu đồng)
154.	UBND tỉnh Phú Yên	Tỉnh Phú Yên	Báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xử lý, thu hồi các khoản tạm ứng từ NSTW 32.501 triệu đồng, ứng trước NSTW 186.493 triệu đồng chưa thu hồi.
155.	UBND tỉnh Khánh Hòa	Dự án Hồ chứa nước Sông Chò I	<ol style="list-style-type: none"> Chỉ đạo Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa khẩn trương rà soát, hoàn thiện phương án đền bù chi tiết đối với đất rừng trồng trình UBND tỉnh phê duyệt. Chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp với Ban quản lý đầu tư và xây dựng Thủy lợi 7 khẩn trương hoàn thiện các thủ tục để sớm hoàn hành việc chuyển mục đích sử dụng đất rừng sang mục đích khác để triển khai thực hiện dự án theo quy định về pháp luật có liên quan.
156.	UBND tỉnh Khánh Hòa	Hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Đường cát hạ cánh số 02 - Cảng hàng không Quốc tế Cam Ranh	<ol style="list-style-type: none"> Chỉ đạo các cơ quan thanh kiểm tra làm rõ việc điều chỉnh dự án - thiết kế cơ sở làm tăng chi phí giai đoạn 2 số tiền 112.055 triệu đồng. Nếu có thất thoát, gây lãng phí thì xử lý theo quy định của pháp luật; báo cáo kết quả thực hiện về KTNN. Chỉ đạo các đơn vị có liên quan thực hiện tính toán giảm trừ giá trị hợp đồng gói thầu Kiểm toán độc lập phần khối lượng công việc Thanh tra Bộ xây dựng đã thực hiện các nội dung theo quy định. Báo cáo kết quả thực hiện về KTNN.
157.	UBND tỉnh Lạng Sơn	Tỉnh Lạng Sơn	<ol style="list-style-type: none"> Chỉ đạo cơ quan thanh tra, kiểm tra tỉnh tiến hành thanh tra kiểm tra, xác định lại hoạt động liên doanh, liên kết tại Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Chỉ đạo Sở Tài chính, Sở Y tế và các đơn vị có liên quan rà soát xác định lại lộ trình tự chủ cho các bệnh viện cho phù hợp. Dự án Bãi xử lý rác thải huyện Đình Lập: UBND tỉnh Lạng Sơn chỉ đạo các đơn vị có liên quan kiểm tra,

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			rà soát, báo cáo chi tiết việc quản lý, sử dụng vốn; tổ chức tiếp tục thực hiện và có phương án phù hợp đảm bảo đúng mục tiêu, hiệu quả nguồn vốn đầu tư; nếu không thực hiện được, thu hồi tiền giải phóng mặt bằng. 4. KBNN Lạng Sơn: Phối hợp với Sở Tài chính và Cục Thuế tỉnh báo cáo UBND tỉnh để trình HĐND tỉnh quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đối với số thu của Công ty Xổ số điện toán Việt Nam - Vietlott trong thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn mới.
158.	UBND tỉnh Tuyên Quang	Tỉnh Tuyên Quang	Tiếp tục báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính về việc bố trí vốn thu hồi các khoản ứng trước, tạm ứng từ nhiều năm trước số tiền 143.452 triệu đồng theo quy định tại Điều 57 Luật Ngân sách nhà nước (đã kiến nghị trong báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017).
159.	UBND tỉnh Tuyên Quang	Dự án đầu tư xây dựng cầu Tỉnh Húc vượt sông Lô, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Chỉ đạo Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông rút kinh nghiệm đối với các tồn tại trong quá trình quản lý đầu tư dự án và thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của KTNN
160.	UBND tỉnh Cao Bằng	Tỉnh Cao Bằng	Tiếp tục báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính về việc bố trí vốn thu hồi các khoản ứng trước từ nhiều năm trước đúng theo quy định tại Điều 57 Luật Ngân sách nhà nước (Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí vốn thu hồi các khoản ứng trước vốn đầu tư còn tồn 86.276 triệu đồng. Bộ Tài chính bố trí vốn thanh toán, thu hồi các khoản vốn sự nghiệp đã tạm ứng cho tỉnh 1.100 triệu đồng).
161.	UBND tỉnh Hà Giang	Dự án xây dựng Đường giao thông liên kết các vùng phát triển kinh tế - xã hội phía Đông tỉnh Hà Giang giáp ranh tỉnh Cao Bằng (đường tỉnh: Ngọc	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bố trí nguồn vốn hoàn trả nguồn vốn đầu tư của dự án đã giải ngân cho công tác giải phóng mặt bằng và công trình Di chuyển đường điện, đường dây viễn thông phục vụ công tác giải phóng mặt bằng số tiền 26.787,9 triệu đồng (Nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ) do vượt TMDT tại Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 27/3/2018 của UBND tỉnh Hà Giang; 2. Chỉ đạo Sở Xây dựng rà soát lại chỉ số giá năm 2016 cho thống nhất giữa quý và năm áp dụng cho dự án làm cơ sở điều chỉnh dự toán các gói thầu; 3. Xem xét phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư của Dự án cho phù hợp với quy định hiện hành; 4. Yêu cầu Ban QLDA ĐTXD công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Hà Giang và các đơn vị có liên quan

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		Đường - Tùng Bá - Tráng Kim)	kiểm tra, làm rõ sự cần thiết và hợp lý của gói thầu đánh giá tác động môi trường để xử lý theo quy định tại hợp đồng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.
162.	UBND tỉnh Hà Giang	Dự án đường đến trung tâm xã Thuận Hòa, huyện Vị Xuyên	Bổ trí vốn để thanh toán nợ xây dựng cơ bản cho dự án.
163.	UBND tỉnh Hà Giang	Dự án các công trình hạ tầng quy mô nhỏ thuộc Chương trình 135 năm 2018 của 05 tỉnh: Hà Giang, Hòa Bình, Quảng Trị, Kon Tum và Trà Vinh	Chỉ đạo các đơn vị (Phòng KTHT các huyện Đồng Văn, Yên Minh, Quang Bình; Chi cục Thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc thẩm định BCKTKT, dự toán công trình chưa căn cứ mức vốn Chính phủ Ailen hỗ trợ tối đa 2.000 triệu đồng/ 01 công trình theo quy định tại Điều 25 Nghị định 136/2015/NĐ-CP, dẫn đến trình, phê duyệt dự toán công trình vượt nguồn vốn Chính phủ Ailen hỗ trợ.
164.	UBND tỉnh Thái Nguyên	Dự án đầu tư xây dựng Đường vành đai V vùng thủ đô Hà Nội (Đoạn tuyến đi trùng Đại lộ Đông - Tây Khu tổ hợp Yên Bình và cầu vượt sông Cầu)	<p>1. Rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan trong công tác lập, thẩm định phê duyệt dự án, thiết kế, dự toán, bố trí vốn cho dự án.</p> <p>2. Chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải quyết dứt điểm các vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng để đảm bảo triển khai thực hiện dự án đúng tiến độ; - Kiểm tra, xác định số tiền sử dụng đất tái định cư đã thu được của các hộ dân và thực hiện hoàn trả nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ đối với số tiền đã thu được của các hộ dân (tại thời điểm kiểm toán theo báo cáo của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Thái Nguyên số tiền thu được là 4.090,9 triệu đồng). - Đối với các lô đất đã có quyết định giao đất nhưng chưa thu tiền sử dụng đất, đề nghị UBND tỉnh Thái Nguyên chỉ đạo các đơn vị có liên quan đôn đốc các hộ dân nộp tiền sử dụng đất, đồng thời tổ chức bán đấu giá các lô đất còn lại (không còn nhu cầu tái định cư cho các hộ dân bị ảnh hưởng do thu hồi đất của dự án) để

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			hoàn trả nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ cho dự án.
165.	UBND tỉnh Thanh Hóa	Tỉnh Thanh Hóa	<p>1. Khẩn trương hoàn thiện công tác rà soát quỹ đất xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh để có căn cứ báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định của Nghị định 100/2015/NĐ-CP đối với các trường hợp dự án không bố trí hoặc không bố trí đủ quỹ đất xây dựng nhà ở xã hội.</p> <p>2. Báo cáo Bộ Tài chính xem xét, xử lý việc trích thiếu nguồn thực hiện CCTL từ nguồn tăng thu năm 2019 số tiền 127.102 triệu đồng.</p>
166.	UBND tỉnh Thanh Hóa	Kiểm toán công tác bảo vệ môi trường tại Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa	<p>1. Yêu cầu các chủ đầu tư hạ tầng xây dựng các công trình hạ tầng về bảo vệ môi trường (BVMT) theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) được phê duyệt và theo quy định liên quan.</p> <p>2. Xem xét việc ủy quyền thẩm định, phê duyệt ĐTM cho Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa (Ban QLKKT) đảm bảo căn cứ pháp lý theo các văn bản quy định hiện hành và phù hợp với thực tiễn thực hiện.</p> <p>3. Chỉ đạo Ban QLKKT, Sở Tài nguyên và Môi trường (Sở TN&MT) phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đánh giá tổng kết, rà soát những tồn tại, bất cập trong quá trình triển khai Quy chế phối hợp BVMT trong khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 4307/2017/QĐ-UBND ngày 10/11/2017 để chỉnh sửa, điều chỉnh phù hợp với thực tiễn và các văn bản quy định hiện hành.</p> <p>4. Chỉ đạo Sở TN&MT, Ban QLKKT, UBND thị xã Nghi Sơn chấn chỉnh công tác lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong lĩnh vực môi trường đảm bảo sự thống nhất, tránh chồng chéo khi triển khai thực hiện.</p> <p>5. Chỉ đạo Sở TN&MT, Ban QLKKT, UBND thị xã Nghi Sơn và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, rà soát lại các cơ sở phát hiện có hành vi vi phạm về BVMT qua công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn trong giai đoạn 2017 - 2019 và kết quả qua quan sát hiện trường tại 10 cơ sở có tồn tại đã nêu tại kết quả kiểm toán. Đồng thời xử lý nghiêm theo quy định tại Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 đối với các cơ sở có hành vi vi phạm các quy định về BVMT trong nhiều năm và không thực hiện khắc phục nghiêm túc theo kết luận thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn.</p> <p>6. Chỉ đạo cơ quan thanh tra chuyên ngành thực hiện thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở hoạt động tại KKT khi chưa được xác nhận hoàn thành công trình BVMT và các chủ đầu tư hạ tầng KCN thuộc KKT chưa hoàn</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			<p>thiện hệ thống công trình BVMT KCN và xử phạt theo thẩm quyền.</p> <p>7. Tổng kết tình hình thực hiện đầu tư, xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật BVMT đối với KKT Nghi Sơn theo quy hoạch được phê duyệt để hoàn thiện các công trình hạ tầng kỹ thuật BVMT phù hợp với các quy định pháp luật về BVMT.</p>
167.	UBND tỉnh Ninh Bình	Tỉnh Ninh Bình	<p>1. Báo cáo Thủ tướng Chính phủ (thông qua Bộ Kế hoạch và Đầu tư) xem xét điều chỉnh cơ cấu, hạn mức nguồn vốn NSTW bố trí cho dự án trong kế hoạch trung hạn 2016-2020 đối với Dự án đầu tư, tôn tạo và mở rộng phạm vi một số di tích có liên quan đến nhà nước Đại Cồ Việt nhằm phát huy giá trị lịch sử - văn hóa Cố đô Hoa Lư.</p> <p>2. Báo cáo xin ý kiến của các Bộ có liên quan việc ban hành chế độ đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên Đội bóng chuyên Trảng An, Ninh Bình theo đúng quy định.</p>
168.	UBND tỉnh Ninh Bình	Dự án Nâng cấp đê Hữu sông Hoàng Long và sông Đáy kết hợp đường giao thông đoạn Bái Đính đi Kim Sơn	<p>Đề nghị UBND tỉnh kiểm tra, xem xét để xử lý theo quy định các nội dung sau:</p> <p>1. Hạng mục Gia cố chân đê (phần gia cố mái bờ sông) tại gói thầu Nâng cấp đê đoạn từ Âu Xanh đến cống Tiên Hoàng giá trị 296.295 triệu đồng chưa có trong quyết định phê duyệt Dự án và quyết định phê duyệt điều chỉnh Dự án.</p> <p>2. Số thu tiền sử dụng đất từ việc cấp đất tái định cư của các hộ dân đã nhận đất tái định cư và xử lý 24 lô đất tái định cư còn lại tại huyện Yên Khánh;</p> <p>3. Chỉ đạo các đơn vị có liên quan phối hợp với Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh Ninh Bình trong việc thực hiện kiểm tra kết cấu công trình đối với hạng mục Gia cố chân đê (phần gia cố mái bờ sông);</p> <p>4. Chỉ đạo Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh Ninh Bình, Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Ninh Bình, Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Ninh Bình chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với các tập thể, cá nhân có các tồn tại, sai sót đã nêu tại báo cáo kiểm toán;</p> <p>5. Tổ chức chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc phê duyệt quyết định đầu tư Dự án, quyết định điều chỉnh Dự án.</p>
169.	UBND tỉnh Đắk Lắk	Tỉnh Đắk Lắk	<p>1. Báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí dự toán để thu hồi các khoản ứng trước dự toán năm sau đã quá thời gian theo quy định (từ năm 2011 đến năm 2018) 462.099 triệu đồng.</p> <p>2. Báo cáo Bộ Tài chính bố trí dự toán để thu hồi các khoản tạm ứng đã quá thời gian theo quy định với số</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			<p>tiền 34.473 triệu đồng.</p> <p>3. Báo cáo HĐND tỉnh xem xét, có ý kiến đối với các nội dung: (i) Việc sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách phân bổ cho các công trình cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng (sự nghiệp có tính chất đầu tư) số tiền 203.297 triệu đồng chưa phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 59, Luật NSNN; (ii) Việc “bù đảm bảo mặt bằng chi thường xuyên” giai đoạn ổn định ngân sách 2016-2020 cho thành phố Buôn Ma Thuột số tiền 37.000 triệu đồng, trong khi Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Đắk Lắk không quy định; (iii) Việc 02 huyện, thành phố sử dụng nguồn thu sử dụng đất chi duy tu, sửa chữa công trình sự nghiệp có tính chất đầu tư, chi thường xuyên khác chưa phù hợp theo quy định tại điểm 1.3 khoản 1 Mục II Nghị quyết số 01/NQ-CP và điểm g khoản 4 Điều 1 Thông tư số 119/2018/TT-BTC (thành phố Buôn Ma Thuột 83.000 triệu đồng; thị xã Buôn Hồ 10.200 triệu đồng).</p>
170.	UBND tỉnh Đắk Lắk	Chuyên đề công tác quản lý, sử dụng quỹ bảo trì đường bộ giai đoạn 2018-2019 tại tỉnh Đắk Lắk	Chi đạo Sở Tài chính rà soát, nộp trả NSTW các khoản kinh phí bổ sung có mục tiêu của NSTW thừa, hết nhiệm vụ chi do KTNN xác định 1,236 triệu đồng.
171.	UBND tỉnh Kon Tum	Tỉnh Kon Tum	<p>1. Báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính bố trí dự toán để thu hồi các khoản ứng trước dự toán năm sau đã quá thời hạn số tiền 490.920 triệu đồng; báo cáo Bộ Tài chính bố trí dự toán để thu hồi các khoản tạm ứng đã quá thời hạn số tiền 54.670 triệu đồng.</p> <p>2. Báo cáo Bộ Tài chính theo dõi nguồn cải cách tiền lương còn tồn của địa phương cuối năm 2019 theo số liệu xác định của KTNN.</p> <p>3. Bố trí dự toán để thu hồi các khoản tạm ứng cho ngân sách huyện, các đơn vị dự toán cấp tỉnh quá thời hạn số tiền 16.651 triệu đồng; bố trí đủ kế hoạch vốn để thu hồi số vốn ứng trước đến hết năm 2019 là 134.400 triệu đồng.</p>
172.	UBND tỉnh Gia Lai	Tỉnh Gia Lai	1. Chấm dứt việc hỗ trợ chính sách cho người dân thuộc hộ nghèo theo Quyết định số 168/2001/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ do văn bản đã hết hiệu lực. Trong trường hợp tiếp tục thực hiện chính sách thì báo cáo xin ý kiến của Thủ tướng Chính phủ cho phép trước khi tổ chức triển khai thực hiện.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			<p>2. Báo cáo HĐND tỉnh xem xét, quyết định đối với khoản kinh phí hỗ trợ muối I ốt cho người dân thuộc hộ nghèo theo quy định tại Quyết định 168/2001/QĐ-TTg đã hết hiệu lực, tổng số tiền đã hỗ trợ năm 2019 là 26.005 triệu đồng.</p> <p>3. Báo cáo với Bộ Kế hoạch và Đầu tư các khoản ứng trước dự toán năm sau đã quá thời gian theo quy định (ứng từ năm 2013 đến năm 2016) để làm thủ tục hoàn ứng hoặc nộp trả ngân sách trung ương với số tiền 121.444 triệu đồng.</p> <p>4. Báo cáo với Bộ Tài chính các khoản tạm ứng đã quá thời gian theo quy định tạm ứng từ năm 2010 (kinh phí thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT) để làm thủ tục hoàn ứng hoặc nộp trả ngân sách trung ương 1.093 triệu đồng.</p> <p>5. Báo cáo HĐND tỉnh đề bố trí vốn đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22/4/2017 của TTCP.</p>
173.	UBND tỉnh Gia Lai	Quyết toán giá trị phân vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	Chỉ đạo Cục Thuế tỉnh Gia Lai kiểm tra, rà soát việc điều chỉnh đơn giá thuê đất của Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông và Công ty TNHH MTV Cao su Mang Yang từ ngày 01/01/2016 đến nay để đảm bảo việc điều chỉnh đơn giá thuê đất được thực hiện theo quy định của pháp luật.
174.	UBND tỉnh Bình Phước	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Chỉ đạo các cơ quan chức năng thanh tra, kiểm tra việc quản lý và sử dụng đất tại Liên đoàn Lao động tỉnh; đặc biệt là đất cấp cho LĐLĐ tỉnh tại Khu CN Đồng Xoài I, Khu CN Bắc Đồng Phú để đảm bảo việc sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật và phát huy hiệu quả, mục đích sử dụng đất. Đồng thời khi thực hiện xong, báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra về KTNN.
175.	UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường 991B từ	<p>1. Phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư theo kết luận, kiến nghị của KTNN.</p> <p>2. Phê duyệt phương án xử lý tài sản hệ thống cấp điện, cấp nước sau khi kết thúc dự án.</p> <p>3. Chỉ đạo Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công.</p>

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		QL51 đến hạ lưu cảng Cái Mép, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	<p>4. Tổ chức rà soát nhu cầu sử dụng vốn cần thiết cho Dự án, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ bố trí đủ vốn cho Dự án theo quy định nhằm thực hiện Dự án đúng tiến độ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phát huy hiệu quả đầu tư của Dự án.</p> <p>5. Chấn chỉnh trách nhiệm đối với việc chưa nêu rõ khả năng thu xếp vốn và tiến độ cấp vốn khi phê duyệt dự án đầu tư, chậm giải ngân vốn giao năm 2019 và năm 2020.</p>
176.	UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Dự án Thu gom và xử lý nước thải thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	<p>1. Chủ trì phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan đề xuất các giải pháp xử lý, đánh giá các thiệt hại về kinh tế và xã hội, xử lý tranh chấp hợp đồng thương mại và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định theo đúng ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Bình Minh tại Công văn số 6747/VPCP-QHQT ngày 14/8/2020;</p> <p>2. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện dự án tổ chức làm rõ trách nhiệm cụ thể của từng bên có liên quan và xử lý theo quy định đối với tập thể, cá nhân trong việc thực hiện Dự án chậm, xảy ra tranh chấp đối với gói thầu số 5 dẫn đến nguy cơ bị hủy Dự án, gây thiệt hại cho Việt Nam; đôn đốc, chỉ đạo Công ty TNHH Thoát nước & Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Busadco) và các bên liên quan thực hiện giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại với Nhà thầu Alpha và có biện pháp thu hồi giá trị đã tạm ứng là 1.273.782,8 CHF cho Nhà thầu Alpha;</p> <p>3. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan đề xuất nguồn vốn hợp pháp để tiếp tục thực hiện dự án trong trường hợp nguồn vốn ODA Thụy Sĩ không được tiếp tục tài trợ để đảm bảo mục tiêu của dự án đã phê duyệt;</p> <p>4. Chỉ đạo Ban QLDA chuyên ngành dân dụng và công nghiệp và các bên liên quan rà soát làm rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan chậm tiến độ các gói thầu thuộc dự án để có căn cứ xử lý theo quy định; có biện pháp tích cực đưa gói thầu số 4 tiếp tục thi công để đảm bảo tiến độ chung của cả dự án;</p> <p>5. Chỉ đạo Ban QLDA đầu tư xây dựng chuyên ngành dân dụng và công nghiệp chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với các tồn tại trong quá trình quản lý đầu tư dự án.</p>
177.	UBND tỉnh Bình Thuận	Dự án hệ thống thủy lợi Tân Mỹ và Hồ chứa nước Sông Lũy	Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn rà soát nhu cầu vốn của Dự án Hồ chứa nước Sông Lũy, báo cáo cấp thẩm quyền huy động, bổ sung các nguồn vốn hợp pháp để hoàn thành việc đền bù, giải phóng mặt bằng lòng hồ đến cao trình thiết kế nhằm phát huy hết hiệu quả của Dự án.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
178.	UBND các tỉnh Thanh Hóa, Ninh Bình	Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn Đường bộ cao tốc trong tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020: Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cao Bồ - Mai Sơn; Mai Sơn - Quốc lộ 45; Quốc lộ 45 - Nghi Sơn; Nghi Sơn - Diễn Châu	Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải kiểm tra, tháo gỡ vướng mắc trong công tác GPMB, chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương thực hiện GPMB bàn giao mặt bằng sạch để phục vụ thi công công trình đáp ứng tiến độ theo yêu cầu của Quốc hội và Chính phủ.
179.	UBND tỉnh Hà Giang, Quảng Trị	Dự án các công trình hạ tầng quy mô nhỏ thuộc Chương trình 135 năm 2018 của 05 tỉnh: Hà Giang, Hòa Bình, Quảng Trị, Kon Tum và Trà Vinh	UBND tỉnh Hà Giang, Quảng Trị chỉ đạo các chủ đầu tư dự án, yêu cầu nhà thi công đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án để sớm hoàn thành, bàn giao công trình đưa vào sử dụng theo yêu cầu của Ủy ban Dân tộc.
180.	UBND tỉnh Bắc Giang, Tuyên Quang	Chuyên đề việc quản lý và sử dụng kinh phí “Chương trình mục tiêu giao	Bố trí kế hoạch vốn đối ứng nguồn NSDP theo quy định của Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ và theo cam kết tại Quyết định phê duyệt dự án đầu tư.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
		đục nghề nghiệp - việc làm giai đoạn 2016-2020”	
181.	UBND tỉnh Bình Thuận, Ninh Thuận, Lào Cai, Lai Châu, Quảng Ngãi, Điện Biên	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tại 18 tỉnh năm 2019	Chỉ đạo UBND các xã lập kế hoạch đầu tư cấp xã theo các bước, trình tự thủ tục theo quy định Điều 5 Thông tư số 01/2017/TT-BKHĐT ngày 14/02/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Điều 6 Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ khi xây dựng danh mục dự án của Chương trình giai đoạn sau (nếu có) đảm bảo có sự tham gia của người dân được hưởng thụ của dự án trong xây dựng, lựa chọn danh mục dự án.
182.	UBND các tỉnh Hòa Bình, Bắc Giang, Bình Thuận, Ninh Thuận, Hòa Bình, Tuyên Quang, Hà Giang, Lạng Sơn, Phú Thọ, Lâm Đồng, Đắk Nông, Đắk Lắk	Chương trình "Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả" năm 2019	<p>1. Chỉ đạo các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chỉ số giải ngân và các nội dung Chương trình theo kế hoạch đã được duyệt; thực hiện phân bổ vốn Chương trình (vốn NSTW cấp phát và vốn vay lại) đảm bảo thời gian quy định tại Luật NSNN và Luật Đầu tư công, sớm gửi đầy đủ các quyết định phân bổ vốn cho Ban điều phối Chương trình cấp nước nông thôn để có căn cứ thực hiện các thủ tục rút vốn;</p> <p>2. UBND tỉnh Hòa Bình có phương án bố trí vốn hoàn ứng ngân sách tỉnh số tiền 1.301,3 triệu đồng ứng trước dự toán kinh phí chi sự nghiệp từ năm 2018 tại Sở Y tế để đơn vị thực hiện quyết toán;</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND các tỉnh: Bắc Giang, Bình Thuận, Hòa Bình, Tuyên Quang, Phú Thọ, Đắk Nông bố trí vốn đối ứng theo đúng cam kết với nhà tài trợ; - UBND tỉnh Ninh Thuận chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan kiểm tra, xác định nhu cầu vốn đối ứng theo quy định của Văn kiện Chương trình để bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2012-2026 đảm bảo bố trí đủ vốn theo đúng tỷ lệ vốn đối ứng đã cam kết; - UBND Hà Giang chỉ đạo Kho bạc Nhà nước tỉnh chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc hạch toán ghi thu, ghi chi và báo cáo quyết toán chi phí đầu tư xây dựng vốn ODA hỗ trợ có mục tiêu, tránh tình trạng báo cáo sai niên độ khi quyết toán vốn Chương trình hàng năm; - UBND tỉnh Lâm Đồng chỉ đạo Ban điều hành chương trình ban hành quy chế hoạt động để các thành viên thực hiện; - UBND tỉnh Bắc Giang chỉ đạo làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan và có biện pháp xử lý

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			<p>nghiêm để chấn chỉnh, khắc phục triệt để tình trạng phân bổ vốn đầu tư cho các công trình khi chưa có quyết định phê duyệt đầu tư theo Kết luận số 705-TB/TU ngày 20/11/2019 của Thường trực Tỉnh Ủy;</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND tỉnh Bình Thuận chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo về tình hình thực hiện và khả năng hoàn thành thực hiện, phân tích nguyên nhân, phương án thực hiện hoặc đề xuất điều chỉnh (nếu có) để đảm bảo khả năng thực hiện các nội dung, mục tiêu của Chương trình; - UBND tỉnh Ninh Thuận chỉ đạo Sở Xây dựng báo cáo về tình hình kết quả nghiệm thu, thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng công trình trên địa bàn toàn tỉnh (Trong đó, đánh giá công tác thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng công trình theo Văn bản số 822/SXD-QLXD ngày 31/8/2007). Trên cơ sở kết quả báo cáo của Sở Xây dựng, UBND tỉnh Ninh Thuận xem xét việc thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng công trình đối với từng trường hợp cụ thể, cần thiết và phê duyệt trước khi thực hiện tránh lãng phí; - UBND các tỉnh chỉ đạo các cơ quan có liên quan ghi nhận, theo dõi nợ vay kịp thời và trả lãi vay theo đúng Thỏa thuận cho vay lại đã ký với Bộ Tài chính (Đắk Nông, Lạng Sơn, Đắk Lắk, Bình Thuận).
183.	UBND các tỉnh: Nghệ An, Hà Tĩnh, Ninh Thuận, Bình Thuận	Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020 (Diễn Châu - Bãi Vọt; Nha Trang - Cam Lâm; Cam Lâm - Vĩnh Hảo; Vĩnh Hảo - Phan Thiết)	Chỉ đạo đơn đốc UBND các huyện khẩn trương hoàn thành giải phóng mặt bằng, tái định cư để bàn giao mặt bằng cho Bộ Giao thông vận tải.
184.	UBND tỉnh Lạng Sơn, Lào Cai, Thừa Thiên	Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương	<ol style="list-style-type: none"> 1. UBND tỉnh Lạng Sơn chỉ đạo các Sở, ban ngành giải quyết các vấn đề liên quan đến chỉ tiêu vốn kế hoạch giao cho Dự án để đáp ứng tiến độ thi công công trình. 2. UBND tỉnh Lào Cai chỉ đạo các đơn vị có liên quan, rút kinh nghiệm trong việc lập và giao kế hoạch vốn hàng năm.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
	Huế, Quảng Nam	(Dự án Lramp)	3. UBND tỉnh Thừa Thiên Huế chỉ đạo Sở Giao thông vận tải xem xét để xử lý liên quan đến tồn tại trong công tác thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật các dự án thuộc hợp phần đường.
185.	UBND các tỉnh Hòa Bình, Sơn La, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Bình Định	Dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8)	<p>1. UBND tỉnh Hòa Bình: Chỉ đạo Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình NN&PTNN tỉnh Hòa Bình và các đơn vị có liên quan nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc chậm tiến độ thực hiện gói thầu Tư vấn lập báo cáo về chính sách an toàn môi trường và xã hội thuộc Tiểu dự án 3, khẩn trương hoàn tất các thủ tục để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.</p> <p>2. UBND các tỉnh Sơn La, Quảng Ninh, Thanh Hóa: Rút kinh nghiệm trong việc phê duyệt đầu tư Tiểu dự án khi báo cáo đánh giá tác động môi trường của Tiểu dự án chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>3. UBND tỉnh Thanh Hóa: Bố trí đầy đủ vốn đối ứng để thực hiện dự án theo tiến độ cam kết.</p> <p>4. UBND tỉnh Bình Định: Rút kinh nghiệm trong việc phê duyệt đầu tư Tiểu dự án 1 khi chủ trương đầu tư và Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án WB8 chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt.</p>
186.	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	TCT CP dịch vụ kỹ thuật dầu khí Việt Nam	<p>1. Tổ chức rà soát tình hình, nhu cầu sử dụng Quỹ đầu tư phát triển của PTSC để có phương án sử lý nhằm tối ưu hóa hiệu quả đầu tư tài chính của PVN tại PTSC.</p> <p>2. Làm việc với PTSC và PTSC Thanh Hóa để giải quyết các vướng mắc liên quan trong việc chuyển giao Dự án Nhà máy đóng tàu Nghi Sơn-Thanh Hóa nhận bàn giao từ TCT Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam, trong đó cần xác định rõ trách nhiệm, nghĩa vụ trong việc hạch toán doanh thu, chi phí, xác định nghĩa vụ với NSNN từ việc PTSC Thanh Hóa cho thuê lại mặt bằng, kho bãi trên đất của Tập đoàn.</p>
187.	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	<p>1. Khẩn trương thực hiện quyết toán vốn đầu tư dự án của Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1 để làm căn cứ điều chỉnh các số liệu về Nguyên giá tài sản cố định nhà máy theo Biên bản KTNN năm 2018, đồng thời để tăng cường hiệu quả kinh doanh của Công ty trong việc xác định lại giá điện theo tổng mức đầu tư với chi phí thực tế cao hơn tổng mức đầu tư dự toán đang được đưa vào tính toán giá điện.</p> <p>2. Tiếp tục báo cáo Bộ Tài chính và các cơ quan có thẩm quyền về việc nộp tiền thu từ cổ phần hóa của PVP và việc hoàn trả PVN “<i>giá trị theo sổ sách của sổ cổ phần bán ra</i>” tại PVP để được hướng dẫn thực hiện đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật.</p>
188.	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông	Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý,	Thực hiện rà soát, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, kế hoạch; phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư đảm bảo sử dụng hiệu quả vốn đầu tư

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
	Việt Nam	sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2019 và hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn 2018 - 2019 của Tổng công ty Hạ tầng mạng (VNPT Net)	
189.	Tập Đoàn Điện lực Việt Nam	Tổng Công ty Điện lực TP Hồ Chí Minh	Hạch toán tăng thu nhập vốn chủ lớn hơn vốn điều lệ và lợi nhuận còn lại sau phân phối do Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh nộp về số tiền 12.743,9 triệu đồng. Thực hiện phân phối lợi nhuận: trích quỹ đầu tư phát triển 30% là 3.823,1 triệu đồng; nộp vào NSNN lợi nhuận còn lại do KTNN phát hiện tăng thêm số tiền 8.920,7 triệu đồng.
190.	Tập Đoàn Điện lực Việt Nam	Chuyên đề hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn tại Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia giai đoạn 2017-2019	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nộp vào NSNN số tiền lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ quy định tại Điều 31 Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp là 18.511,4 triệu đồng. 2. Thực hiện rà soát, hiệu chỉnh các nội dung chưa phù hợp của Định mức chế tạo Máy biến áp truyền tải 110KV ban hành kèm theo Quyết định số 103/QĐ-EVN-HĐQT ngày 10/3/2006 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Việt Nam. 3. Báo cáo Bộ Công Thương về việc phê duyệt đơn giá máy biến áp 220kV theo Văn bản số 2445/TTg-KTN ngày 05/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ.
191.	Ban chỉ đạo các Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020	Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan và địa phương phối hợp hướng dẫn thực hiện các của Chương trình để đảm bảo đạt được các mục tiêu của Chương trình đến năm 2020. 2. Chỉ đạo các Ban chỉ đạo tại địa phương thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các nội dung, mục tiêu của Chương trình; báo cáo đầy đủ nội dung, mẫu biểu theo quy định tại Thông tư 39/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
	2016-2020		
192.	Ban Chỉ đạo Chương trình các tỉnh (viết đầy đủ)	Chương trình "Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả" năm 2019	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá các hoạt động đảm bảo hiệu quả, đúng nội dung, mục tiêu và tiến độ thực hiện của Chương trình; chỉ đạo các đơn vị liên quan trong việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn về tài khoản nguồn của Chương trình và tiến độ giải ngân tại các tài khoản nhánh đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn vốn vay (Bắc Kạn, Ninh Thuận, Bình Thuận, Yên Bái, Cao Bằng, Thái Nguyên, Phú Thọ, Lai Châu). 2. Chỉ đạo các đơn vị chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc lập hồ sơ rút vốn chưa kịp thời (Cao Bằng, Lai Châu, Đắk Nông) và chưa đầy đủ theo hướng dẫn của Ban Điều phối (Lạng Sơn, Thái Nguyên, Yên Bái, Phú Thọ, Bắc Kạn, Đắk Nông, Gia Lai, Lâm Đồng, Hòa Bình, Ninh Thuận, Bình Thuận).
193.	Ban điều phối chương trình cấp nước nông thôn (Tổng cục Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	Chương trình "Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả" năm 2019	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chú ý hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị lập và gửi Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình để tổng hợp lập Báo cáo hợp nhất kết quả thực hiện Chương trình, BCTC để tổng hợp lập BCTC hợp nhất của Chương trình đảm bảo thời hạn quy định tại Sổ tay hướng dẫn thực hiện Chương trình. 2. Phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương tham gia thực hiện Chương trình trong quá trình hoàn thiện dự kiến phân bổ vốn đầu tư để đảm bảo tính khả thi của việc hoàn trả kết quả đầu ra tương ứng với dự kiến kế hoạch vốn được giao. 3. Phối hợp với Bộ Tài chính rà soát các quy định của Chương trình liên quan đến thủ tục rút vốn do kết quả kiểm toán cho thấy còn tồn tại chuyển kinh phí muợn làm giảm hiệu quả sử dụng vốn.
194.	Ban QLDA ĐTXD thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường	Dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững Đồng bằng Sông Cửu Long ICRSL (WB)	<p>Hoàn tất các thủ tục, hồ sơ theo quy định làm cơ sở quyết toán những nội dung sai khác, chưa đủ điều kiện thanh, quyết toán, cụ thể:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Rà soát, thu thập đủ hồ sơ quản lý chất lượng, bản vẽ hoàn công để làm cơ sở thanh toán, quyết toán theo quy định 218,4 triệu đồng. 2. Nghiệm thu, thanh toán cho nhà thầu Airbus DS số tiền 8.088,5 triệu đồng khi nhà thầu cung cấp dịch vụ truy cập hình ảnh viễn thám SPORT6/7 trong 12 tháng - Tiểu dự án 3 theo quy định của hợp đồng. 3. Đối với khoản xử lý tài chính khác 733,8 triệu đồng (là thiết bị thừa không thực hiện lắp đặt cho công trình tại Gói thầu cung cấp và lắp đặt thiết bị và giám sát lỗ khoan - Tiểu dự án 2): Xác định thiết bị, vật tư tiếp tục

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
			<p>sử dụng cho dự án giai đoạn 2, vật tư thừa không dùng cho dự án để quản lý và xử lý theo quy định.</p> <p>4. Làm việc với nhà thầu Airbus DS để xác định số thuế nhà thầu phải nộp còn lại theo Hợp đồng và thực hiện kê khai, nộp NSNN theo quy định.</p> <p>5. Khẩn trương triển khai thực hiện Tiểu dự án 4 để đáp ứng mục tiêu, hiệu quả thực hiện Dự án.</p> <p>6. Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với tồn tại trong công tác quản lý chỉ đạo, phối hợp, điều hành thực hiện dự án (Công tác xây dựng kế hoạch thực hiện dự án; công tác phối hợp giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Hợp phần I); Công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự toán tại Gói thầu Xây dựng tường bao quanh khu vực lỗ khoan - Tiểu dự án 2 - Hợp phần I; Công tác quản lý tiến độ tại Tiểu dự án 1 - Hợp phần I, Tiểu dự án 4; Công tác giám sát, quản lý chất lượng công trình, nghiệm thu, thanh toán sai đơn giá, khối lượng, chưa đủ điều kiện nghiệm thu, thanh toán (bản vẽ hoàn công thiếu chi tiết kích thước chi tiết chiều dài rãnh hạng mục rãnh cáp ngầm tại Gói thầu xây dựng tường bao quanh khu vực lỗ khoan - Tiểu dự án 2 - Hợp phần I).</p>
195.	Ban Quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi (CPO)	Dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững Đồng bằng Sông Cửu Long ICRSL (WB9)	<p>1. Thương thảo lại giá hợp đồng Gói thầu tư vấn khảo sát lập báo cáo nghiên cứu khả thi Tiểu dự án 1 cho phần chi phí lập báo cáo khả thi do phải cắt giảm 2km kè chống sạt lở sông Cái Sắn và 4,2km Kè chống sạt lở khu vực Xẻo Nhàu huyện An Minh làm cơ sở xác định giá trị thanh toán 1.482 triệu đồng.</p> <p>2. Thương thảo với nhà thầu, điều chỉnh giảm giá hợp đồng Gói thầu CPMU-QCBS-04: Tư vấn hỗ trợ thực hiện dự án tương ứng phần thuế thu nhập doanh nghiệp chưa thanh toán của các nhà thầu trong nước số tiền 1.442 triệu đồng.</p> <p>3. Đôn đốc nhà thầu tư vấn khẩn trương hoàn thiện Báo cáo ĐTM của Tiểu dự án 1 để trình Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt theo quy định.</p> <p>4. Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với một số tồn tại trong các công tác: Lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán; Thương thảo ký hợp đồng và quản lý thực hiện hợp đồng; Nghiệm thu, thanh toán; Quản lý tiến độ công trình; Công tác Tài chính - kế toán.</p>
196.	Cục Thuế tỉnh Ninh Thuận	Dự án hệ thống thủy lợi Tân Mỹ và Hồ chứa nước Sông Lũy	Đôn đốc các đơn vị khai thác khoáng sản để sản xuất vật liệu xây dựng sử dụng cho công trình thủy lợi Tân Mỹ, thực hiện kê khai, nộp NSNN khoản thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường theo đúng quy định.
197.	Văn phòng	Chương trình	1. Chỉ đạo Văn phòng Điều phối Nông thôn mới các tỉnh thực hiện lập Báo cáo Tài chính đối với Chương

TT	Cơ quan, tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
	Điều phối Nông thôn mới Trung ương	MTQG xây dựng nông thôn mới tại 18 tỉnh năm 2019	trình theo quy định tại Quyết định số 1036/QĐ-BNN-VPĐP ngày 28/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Nông thôn. 2. Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, trên cơ sở đó rà soát lại các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chương trình để kịp thời tham mưu cho các cơ quan chức năng để sửa đổi, bổ sung, đảm bảo thống nhất, phù hợp với điều kiện thực tế từng địa phương (vùng, miền) nhằm phát huy hiệu quả của Chính sách, đảm bảo thuận lợi cho các địa phương thực hiện Chương trình và đạt được mục tiêu đã đề ra đến năm 2020.
198.	Cục Thuế Thành phố Hà Nội	Dự án đường cao tốc Vân Đồn - Móng Cái theo hình thức đối tác công tư (PPP), hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT)	Kiểm tra, yêu cầu các doanh nghiệp tham gia thực hiện Dự án đường cao tốc Vân Đồn - Móng Cái theo hình thức Hợp đồng BOT kịp thời xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho chủ đầu tư đối với khối lượng hoàn thành đã được nghiệm thu thanh toán để truy thu thuế và xử lý theo quy định.